

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



NĂM 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TÀI LIỆU

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG CẤP THPT THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO
DỤC PHỔ THÔNG 2018**

Hà Nội 2025

MỞ ĐẦU

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, có ý nghĩa sống còn đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, việc hình thành và phát triển các giá trị đạo đức, lối sống trung thực, liêm chính, trách nhiệm cho thế hệ trẻ càng trở nên cấp thiết. Giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính không chỉ là trang bị tri thức pháp luật, mà còn góp phần bồi dưỡng nhân cách, nâng cao ý thức công dân, xây dựng nền tảng đạo đức cho học sinh - những chủ nhân tương lai của đất nước.

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn Tài liệu Hướng dẫn thực hiện nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cấp THPT theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tài liệu gồm hai phần:

- Phần I. Những vấn đề chung về giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính.

- Phần II. Hướng dẫn nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh cấp THPT.

Cuốn tài liệu này được biên soạn nhằm hỗ trợ việc triển khai nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính trong các trường trung học phổ thông một cách hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và môi trường giáo dục phổ thông.

Ban Biên soạn hy vọng tài liệu sẽ là nguồn tư liệu hữu ích đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh và những người quan tâm đến việc xây dựng môi trường học đường trong sạch, công bằng, dân chủ và văn minh.

Ban Biên soạn

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Viết đầy đủ
CTGDPT	Chương trình giáo dục phổ thông
DHTH	Dạy học tích hợp
GDĐT	Giáo dục và Đào tạo
GDPT	Giáo dục phổ thông
GDKT&PL	Giáo dục kinh tế và pháp luật
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
KHBD	Kế hoạch bài dạy
PCTN	Phòng chống tham nhũng
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	3
PHẦN I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ GIÁO DỤC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC	5
1.1. Một số khái niệm liên quan.....	5
1.1.1. Tham nhũng, tiêu cực, tiết kiệm, lãng phí.....	5
1.1.2. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.....	6
1.1.3. Đạo đức liêm chính và giáo dục đạo đức liêm chính.....	6
1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.....	7
1.3. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	11
1.3.1. Quan điểm, mục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	11
1.3.2. Kết quả thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	12
1.3.3. Nhiệm vụ, giải pháp trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc	13
1.4. Một số quy định của pháp luật về tham nhũng và phòng, chống tham nhũng.....	16
1.4.1. Quy định về bản chất của tham nhũng.....	16
1.4.2. Quy định về chủ thể tham nhũng.....	16
1.4.3. Quy định về các hành vi tham nhũng.....	17
1.4.4. Quy định về tội phạm tham nhũng	18
1.4.5. Quy định về xử lý người có hành vi tham nhũng.....	19
1.4.6. Quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm phòng, chống tham nhũng.....	20
1.4.7. Quy định về phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng	21
Điều 65. Phản ánh, tố cáo và xử lý phản ánh, giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng.....	21
PHẦN II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC CHO HỌC SINH CẤP THPT.....	23
2.1. Nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho học sinh THPT	23
2.1.1. Mục tiêu	23
2.1.2. Nội dung	23
2.2. Định hướng thực hiện nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực cho học sinh ở trường THPT	24
2.3. Gợi ý tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, và đạo đức liêm chính trong một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục	25
2.3.1. Mục tiêu, nguyên tắc tích hợp	25
2.3.2. Tích hợp phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính trong một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục.....	28
2.3.3. Giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí và đạo đức liêm chính cho học sinh thông qua một số hoạt động giáo dục khác của nhà trường	50
2.4. Một số phương pháp giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính	50
2.4.1. Phương pháp nêu gương.....	51
2.4.2. Phương pháp thảo luận nhóm.....	51
2.4.3. Phương pháp giải quyết vấn đề	52
2.4.4. Phương pháp xử lý tình huống.....	53
2.4.5. Phương pháp dự án.....	54

PHẦN I.
NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ GIÁO DỤC
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1.1. Một số khái niệm liên quan

1.1.1. Tham nhũng, tiêu cực, tiết kiệm, lãng phí

a) Tham nhũng

Theo khoản 1, Điều 3, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Việt Nam: “Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”.

Theo đó, tham nhũng bao gồm các hành vi như:

Tham ô tài sản: Chiếm đoạt tài sản công hoặc tài sản của tổ chức, đơn vị mà mình có trách nhiệm quản lý.

Nhận hối lộ, đưa hối lộ: Nhận hoặc đưa tiền, tài sản, lợi ích khác để đổi lấy sự ưu ái hoặc quyết định có lợi.

Lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì vụ lợi: Can thiệp trái pháp luật vào quá trình ra quyết định, bổ nhiệm, đấu thầu hoặc cấp phép nhằm mang lại lợi ích cá nhân.

b) Tiêu cực:

Tiêu cực là những hành vi vi phạm các chuẩn mực đạo đức, pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, xã hội và làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Tiêu cực có thể xảy ra trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong quản lý hành chính, kinh tế và giáo dục.

Các biểu hiện của hành vi tiêu cực bao gồm:

Thiếu trách nhiệm, quan liêu: Làm việc hình thức, không quan tâm đến hiệu quả thực tế.

Lạm quyền, lợi dụng chức vụ: Lợi dụng vị trí công tác để trục lợi cá nhân.

Gian lận, dối trá: Làm sai lệch thông tin, che giấu sai phạm, lợi dụng kẽ hở pháp luật để trục lợi.

Những nhiễu, gây khó khăn: Ép buộc, gây khó dễ cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Tiêu cực có thể xuất hiện dưới nhiều hình thức như quan liêu, cửa quyền, thiếu minh bạch trong quản lý, bao che cho sai phạm, lạm dụng quyền lực để thao túng chính sách. Mặc dù không phải mọi hành vi tiêu cực đều cấu thành tham nhũng, nhưng tiêu cực là môi trường thuận lợi để tham nhũng phát sinh và phát triển.

c) Tiết kiệm, lãng phí

Theo Điều 3 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013, quy định:

Tiết kiệm là việc giảm bớt hao phí trong sử dụng vốn, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên nhưng vẫn đạt được mục tiêu đã định. Đối với việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước và tài nguyên ở những lĩnh vực đã có định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thì tiết kiệm là việc sử dụng ở mức thấp hơn định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhưng vẫn đạt được mục tiêu đã định hoặc sử dụng đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhưng đạt cao hơn mục tiêu đã định (khoản 1 Điều 3).

Lãng phí là việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên không hiệu quả. Đối với lĩnh vực đã có định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thì lãng phí là việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước và tài nguyên vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ hoặc không đạt mục tiêu đã định (khoản 2 Điều 3)

Lãng phí là một hiện tượng phổ biến và tồn tại ở nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội. Trong thực tiễn, lãng phí được thể hiện thông qua việc sử dụng tài nguyên, ngân sách, thời gian, lao động và các nguồn lực khác một cách không hợp lý, không hiệu quả, hoặc vượt quá định mức, tiêu chuẩn đã được quy định.

1.1.2. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là tổng hợp các biện pháp, chính sách và hành động của Nhà nước, tổ chức, cá nhân nhằm ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong xã hội. Đây là quá trình liên tục, bao gồm cả phòng ngừa, răn đe và trừng phạt để bảo đảm tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong quản lý nhà nước, hoạt động kinh tế - xã hội.

Các nội dung chính của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bao gồm:

Phòng ngừa: Xây dựng cơ chế, chính sách minh bạch; tuyên truyền, giáo dục đạo đức công vụ; tăng cường trách nhiệm giải trình.

Phát hiện: Kiểm tra, giám sát, thanh tra hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Xử lý: Áp dụng biện pháp kỷ luật, hành chính, hình sự đối với cá nhân, tổ chức vi phạm đề răn đe và phòng ngừa chung.

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà còn cần sự tham gia tích cực của toàn xã hội nhằm tạo dựng môi trường làm việc minh bạch, liêm chính, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

1.1.3. Đạo đức liêm chính và giáo dục đạo đức liêm chính

a) Đạo đức liêm chính

Theo Từ điển Tiếng Việt: “Liêm” là “không tham lam, trong sạch”, “Chính” là “ngay thẳng, đúng đắn, trái với tà”, “Liêm chính” là “trong sạch và ngay thẳng”.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: liêm là “trong sạch, không tham lam”, là luôn tôn trọng, giữ gìn của công, của dân, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của nhà nước, của nhân dân, không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình, chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ, vì vậy mà quang minh chính đại. Chính là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình không được tự cao, tự đại, tự phụ, phải khiêm tốn học hỏi... Đối với người: không nịnh người trên, không khinh người dưới, thật thà, không dối trá. Đối với việc: phải đề công việc lên trên, lên trước, việc thiện nhỏ mấy cũng làm, việc ác nhỏ mấy cũng tránh. Người nhấn mạnh: Một người phải cần, kiệm, liêm nhưng còn phải chính mới là người hoàn hảo... Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính.

Theo Quy định 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về *chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*: Biểu hiện cụ thể của liêm là trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự

chuyển hóa” trong nội bộ. Biểu hiện cụ thể của chính là trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

Liên chính được thể hiện thông qua 5 yếu tố cốt lõi: Giá trị cá nhân, đó là sự trung thực, công tâm, tự trọng, tôn trọng của công; Nguyên tắc hành xử là sự công bằng, minh bạch, không vụ lợi; sẵn sàng bảo vệ điều đúng, đấu tranh với điều sai; tuân thủ pháp luật và quy định là sự chấp hành nghiêm pháp luật hiện hành, quy chế và chuẩn mực của nhà trường, cơ quan, cộng đồng; minh bạch và trách nhiệm giải trình – công khai thông tin liên quan đến nhiệm vụ, tài sản, kết quả công việc; sẵn sàng giải thích và chịu trách nhiệm về quyết định, hành vi; quản lý xung đột lợi ích và dũng khí là sự nhận diện, khai báo và phòng tránh xung đột lợi ích; kiên quyết không để quan hệ cá nhân chi phối quyết định; dũng cảm lên tiếng trước sai phạm.

Như vậy, có thể hiểu đạo đức liên chính là những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh, chi phối hành vi của con người. Ở đó, con người trong mọi mối quan hệ (cá nhân với cá nhân; cá nhân với xã hội), trong mỗi việc làm phải ngay thẳng, trong sạch, kỉ luật, có ý thức trách nhiệm, vì sự phát triển của xã hội.

b) Giáo dục đạo đức liên chính

Theo nghĩa rộng, giáo dục đạo đức là hoạt động có mục đích, thông qua các hoạt động và quan hệ giữa người giáo dục và người được giáo dục nhằm truyền đạt những chuẩn mực của xã hội. Theo nghĩa hẹp, giáo dục đạo đức được hiểu là hoạt động giáo dục nhằm hình thành những phẩm chất, quan điểm, niềm tin cho con người về phương diện đạo đức.

Xét trong phạm vi nhà trường, giáo dục đạo đức liên chính là một bộ phận của giáo dục đạo đức, nó là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể giáo dục đến đối tượng được giáo dục là học sinh nhằm hình thành, phát triển nhân cách ngay thẳng, trung thực, trong sạch, kỉ luật, có ý thức trách nhiệm trong mọi hành vi, mọi mối quan hệ xã hội góp phần xây dựng xã hội ngày càng tốt đẹp.

Giáo dục đạo đức liên chính trong nhà trường là một bộ phận của quá trình giáo dục tổng thể, có quan hệ biện chứng với giáo dục trí tuệ, thẩm mỹ, thể chất, hướng nghiệp... Quá trình hình thành và phát triển đạo đức liên chính cho học sinh trong nhà trường được tiến hành thông qua các hoạt động có mục đích, có kế hoạch, có lựa chọn về nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp. Mục đích của hoạt động này là giúp học sinh chuyển những chuẩn mực, quy tắc đạo đức bên ngoài xã hội vào bên trong bản thân, thành sự tự giác, thói quen ứng xử trung thực, ngay thẳng, kỉ luật, có trách nhiệm, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và quy định của pháp luật.

Trọng tâm của giáo dục đạo đức liên chính cho học sinh là xây dựng nhân cách trung thực, ngay thẳng, bắt đầu từ nhận thức về liên chính đến các suy nghĩ và hành vi ứng xử trong học tập, trong các mối quan hệ gia đình, bạn bè, nhà trường, xã hội phù hợp với các biểu hiện của nhân cách ngay thẳng, trong sạch.

1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng phòng, chống tham ô, lãng phí. Bác căn dặn "Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ"¹; Người chỉ rõ "Tham ô có hại nhưng lãng phí có khi còn hại nhiều hơn: Nó tai hại hơn tham ô vì lãng phí rất phổ biến..."²; "Lãng phí tuy không lấy của công dứt túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham

¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 357 - 358

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 7, tr. 345

ô"³; Người nhiều lần nhấn mạnh "Phải quý trọng của công: Tất cả cái ăn, cái mặc, cái dùng của các cô, các chú là mồ hôi nước mắt của đồng bào. Phải tiết kiệm, giữ gìn, không được lãng phí"⁴; "Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ "giặc ở trong lòng". Nếu chiến sĩ và nhân dân ra sức chống giặc ngoại xâm mà quên chống giặc nội xâm, như thế là chưa làm tròn nhiệm vụ của mình. Vì vậy, chiến sĩ và nhân dân phải hăng hái tham gia phong trào này"⁵.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “cần, kiệm, liêm, chính” là những phẩm chất cơ bản của cán bộ, Người cho rằng, tham ô, lãng phí không chỉ là lực cản đối với nền kinh tế, mà còn làm suy giảm nghiêm trọng lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh hiện tại, khi tham nhũng trở thành một vấn nạn nhức nhối, việc áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh giúp nhấn mạnh tính gương mẫu, trong sạch, liêm khiết của lãnh đạo và cán bộ, từ đó nâng cao đạo đức công vụ và trách nhiệm xã hội. Đặc biệt, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích việc giáo dục ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và ý thức đấu tranh chống lại các hành vi tiêu cực, không chỉ giúp xây dựng một bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh mà còn củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của đất nước. Không chỉ là thường xuyên căn dặn, nhắc nhở, bàn luận về tiết kiệm, chống lãng phí dưới góc độ lý luận, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương mẫu mực, sáng ngời về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đã truyền cảm hứng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua, huy động, hội tụ tiềm lực, sức mạnh chiến thắng thực dân, đế quốc, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Về căn bệnh tham ô: Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra biểu hiện đặc trưng điển hình của tệ tham ô, với những biểu hiệu hết sức rõ ràng, đó là: tham nhũng tiền bạc, của cải vật chất; tham nhũng thời gian; tham nhũng danh và quyền lực. Cụ thể:

Về *tham nhũng tiền bạc, của cải, vật chất*. Người nhấn mạnh, cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương “cần kiệm liêm chính”, “không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của Nhân dân. Phải chống bệnh quan liêu, bởi “bệnh quan liêu là nguồn gốc sinh ra lãng phí, tham ô. Kinh nghiệm chứng tỏ rằng: Ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó chắc chắn có tham ô, lãng phí; nơi nào bệnh quan liêu càng nặng thì nơi đó càng nhiều lãng phí, tham ô. Cho nên, muốn triệt để chống tham ô, lãng phí thì phải kiên quyết chống nguồn gốc của nó là bệnh quan liêu”⁶

Khi đề cập tới góc độ coi tham nhũng là *tham nhũng thời gian*, chiếm đoạt thời gian của Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “trong mọi công việc, phải tính toán cân nhắc cẩn thận. “Thì giờ là vàng bạc Phải kiên quyết chống thói hội họp lu bù, mất thì giờ, hại sức khỏe mà không kết quả thiết thực”⁷. Người căn dặn cán bộ phải cân nhắc cẩn thận, tránh mất thời gian chung, việc gì không tìm ra hướng khắc phục thì phải họp, phải đưa lên để tìm giải pháp, không họp nhiều mà mất thời gian, tiền bạc, của cải của Nhân dân mà ngay cả những người tham gia hội họp sức khỏe cũng tổn hại. Không được kéo dài thời gian xử lý công việc, làm được việc gì phải làm ngay, không cho phép cán bộ kéo dài thời gian, “việc gì có thể làm trong một ngày, một buổi cũng kéo dài đến mấy ngày”. Đây là hành vi có tội với Nhân dân và làm tổn hại đến Chính phủ.

Trong tất cả dấu hiệu của tham nhũng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo rất nghiêm trọng về “*tham nhũng quyền lực*”. Theo Người, tham nhũng quyền lực chính là “Kéo bè kéo cánh lại là một bệnh rất nguy hiểm nữa. Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai họp

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.357

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.9, tr.221

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.362

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 295.

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr. 70.

với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đèm người đó xuống”⁸. Đây là căn bệnh có lẽ là nguy hiểm nhất, bởi không những ảnh hưởng tới mọi mặt của đời sống mà còn rất tai hại cho Đảng, còn làm hại đến sự thống nhất trong Đảng, làm Đảng bớt mất nhân tài, trừ diệt nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình, làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí và gây ra những mối nghi kỵ lẫn nhau. Tham nhũng quyền lực tạo ra những bè cánh vụ lợi, những lợi ích nhóm của một số người và xâm phạm đến lợi ích của quốc gia dân tộc. “Chính phủ là gia đình trị, tham nhũng, độc đoán và đã gian lận trong bầu cử...”. Trong Chính phủ có “cả nhà, cả gia đình đều làm quan” khiến cho người tài thực sự không được trọng dụng; việc che chắn cho nhau làm lung lay nền chính trị, gây khó khăn trong công tác kiểm tra, đánh giá, thực hiện công bằng xã hội.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dấu hiệu tham nhũng thể hiện sự nhạy bén và sâu sắc trong nhận diện và phòng chống tệ nạn này, từ việc chỉ rõ những hành vi, như: lãng phí của công, tham ô tiền bạc, vật chất đến lợi dụng chức quyền, thiếu minh bạch và ưu ái người thân, đây là những biểu hiện của sự tha hóa quyền lực và đạo đức. Quan điểm này không chỉ nhấn mạnh vào các hành vi cụ thể mà còn phản ánh tầm nhìn toàn diện về sự liên kết giữa quyền lực và đạo đức. Sự nhận diện chính xác và chi tiết đó đã giúp đặt nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, đồng thời khẳng định tầm quan trọng của việc giữ vững niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi sự tham gia tích cực của toàn thể Nhân dân trong giám sát và phòng, chống tham nhũng, nhấn mạnh đây là một nhiệm vụ cấp bách và liên tục để bảo vệ sự trong sạch của bộ máy nhà nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra nguyên nhân của tham nhũng từ ngay trong bản thân của mỗi người: “Nó do lòng tự tư tự lợi, ích kỷ hại nhân mà ra. Nó do chế độ “người bóc lột người” mà ra”⁹. Vì vậy, chúng ta muốn xây dựng một xã hội mới, một xã hội tự do bình đẳng, một xã hội cần, kiệm, liêm, chính thì chúng ta phải tẩy cho sạch hết những thói xấu của xã hội cũ. Phải phát huy tinh thần phụ trách, nêu gương “cần kiệm liêm chính”, “không xâm phạm, tư lợi một đồng xu, hạt thóc của Nhân dân; “phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí”¹⁰. Cần chống lại cái tôi cá nhân, đặt lợi ích của tập thể lên hàng đầu, chống lại “con người bên trong” của mỗi người; hay nói cách khác thì chống tham nhũng là cuộc chiến “ta chống lại chính ta”.

Nguyên nhân của tham nhũng xuất phát từ sự suy thoái đạo đức và tha hóa quyền lực của một số cán bộ, đảng viên. Khi có quyền lực trong tay, những người này dễ bị cám dỗ bởi lợi ích cá nhân, dẫn đến lạm dụng quyền lực để mưu lợi riêng. Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng, tham nhũng còn bắt nguồn từ sự thiếu minh bạch, thiếu giám sát chặt chẽ trong quản lý nhà nước và những lỗ hổng trong hệ thống pháp luật.

Tư tưởng Hồ Chí Minh nhìn nhận sâu sắc về nguyên nhân của tham nhũng không chỉ dừng lại ở việc chỉ ra những yếu tố cá nhân, như: sự suy thoái đạo đức và tha hóa quyền lực mà còn nhấn mạnh đến những lỗ hổng trong hệ thống quản lý và pháp luật. Người kêu gọi một cuộc đấu tranh toàn diện và bền bỉ, kết hợp giữa việc xây dựng một hệ thống pháp luật minh bạch, chặt chẽ và nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

Về căn bệnh lãng phí, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lãng phí tuy khác với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Chủ

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr. 297

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 36

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr. 70

tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lãng phí tuy khác với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Nhưng kết quả thì làm tổn hại rất nghiêm trọng cho Nhà nước, cho nhân dân. Lãng phí có nhiều nguyên nhân. Hoặc vì lập kế hoạch không chu đáo. Hoặc vì trong khi thực hiện kế hoạch tính toán không cẩn thận. Hoặc vì bệnh hình thức xa xỉ, phô trương. Hoặc vì thiếu tinh thần bảo vệ của công. Nói tóm lại là vì thiếu ý thức trách nhiệm, thiếu ý thức quý trọng sức của, sức người của Nhà nước và của nhân dân”¹¹.

Lãng phí có nhiều cách:

- Lãng phí sức lao động: Vì kém tinh thần phụ trách, vì tổ chức sắp xếp vụng, việc gì ít người cũng làm được mà vẫn dùng nhiều người. Trong quân đội, các cơ quan, các xí nghiệp đều có khuyết điểm ấy. Trong việc sửa chữa đường cầu, phục vụ chiến dịch, lãng phí dân công khá nhiều, vì tổ chức không khéo - đó là một thí dụ.

- Lãng phí thời giờ: Việc gì có thể làm trong một ngày một buổi, cũng kéo dài đến mấy ngày. Thí dụ: Những cuộc khai hội, vì người phụ trách chuẩn bị chương trình không đầy đủ, người đến dự hội thì không chuẩn bị ý kiến, đáng lẽ chỉ một ngày thì bàn bạc và giải quyết xong vấn đề, song cuộc khai hội kéo dài đến 5, 3 ngày.

- Lãng phí tiền của: Có rất nhiều hình thức, đây chỉ nêu vài thí dụ: Các cơ quan dùng vật liệu một cách phí phạm; các xí nghiệp dùng máy móc và nguyên liệu không hợp lý; Cục vận tải giữ gìn xe cộ, tiết kiệm dầu mỡ không triệt để; Sở kho thóc làm kho tàng không cẩn thận; người giữ kho kém tinh thần trách nhiệm, để thóc ẩm ướt, hao hụt, hư hỏng; Mậu dịch không khéo tính toán sắp xếp, để hàng hóa hao hụt, lỗ vốn; Ngân hàng không khéo sử dụng tiền bạc, để tiền bạc ứ đọng lại, không bổ ích cho việc tăng gia sản xuất; Cơ quan kinh tế làm kế hoạch không thiết thực, không sát với hoàn cảnh, để Chính phủ phải lỗ vốn; Bộ đội không biết quý trọng giữ gìn quân trang, quân dụng và chiến lợi phẩm; Nhân dân bỏ hoang ruộng đất, đốt vàng mã, bán trâu, cầm ruộng để làm đám cưới, đám ma, v.v...

Tóm lại, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tham ô là trộm cướp. Lãng phí tuy không lấy của công đứt túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, bệnh tham ô, lãng phí và quan liêu có mối liên quan chặt chẽ với nhau; tham ô và lãng phí đều do bệnh quan liêu mà ra. Người nói: “Quan liêu là người cán bộ phụ trách nhưng xa rời thực tế, xa rời quần chúng. Đối với công việc thì không điều tra, nghiên cứu kỹ lưỡng. Chỉ đạo thì đại khái, chung chung. Không lắng nghe ý kiến của quần chúng, tác phong không dân chủ. Sợ phê bình và tự phê bình. Không giữ đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, phân công phụ trách... Vì vậy, ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó có nạn tham ô, lãng phí”¹²; “Vì những người và những cơ quan lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề. Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, chứ không kiểm tra đến nơi, đến chốn...”¹³.

Đồng thời, Người chỉ rõ: “Vì những người và những cơ quan lãnh đạo mắc bệnh quan liêu thành thử có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Kết quả là những người xấu, những cán

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.14, tr. 141.

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.14, tr. 141

¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 351-369

bộ kém tha hồ tham ô, lãng phí”¹⁴. Do đó, Người kết luận bệnh quan liêu đã áp ủ, dung túng, che chở cho nạn tham ô, lãng phí, là nguồn gốc sinh ra lãng phí, tham ô: “Kinh nghiệm chứng tỏ rằng: Ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó chắc chắn có tham ô, lãng phí; nơi nào bệnh quan liêu càng nặng thì nơi đó càng nhiều lãng phí, tham ô. Cho nên, muốn triệt để chống tham ô, lãng phí thì phải kiên quyết chống nguồn gốc của nó là bệnh quan liêu”¹⁵. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra, để chữa trị căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu cần những thang thuốc đặc trị, phải có tinh thần kiên quyết, kịp thời, “công khai và mạnh dạn gạt bỏ cho thật sạch những ung nhọt ấy thì thân thể càng mạnh khỏe thêm”¹⁶. Trong đó: “Chúng ta phải phát động tư tưởng của quần chúng làm cho quần chúng khinh ghét tệ tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng ức, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”¹⁷. Đồng thời, Người phát động Cuộc vận động “nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”. Người tin tưởng: “Với sự chỉ đạo chặt chẽ của Trung ương, với quyết tâm của cán bộ và sự hăng hái tham gia của quần chúng, cuộc vận động này nhất định sẽ có kết quả tốt”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng cho nhận thức và hành động đề toàn Đảng, toàn dân xây dựng một nền tảng chính trị vững chắc cho sự công bằng, minh bạch và phát triển của đất nước. Vận dụng tư tưởng của Người không chỉ là áp đặt một triết lý mà còn là việc thấu hiểu, thay đổi cách suy nghĩ và hành động hằng ngày của mỗi người trong việc phòng, chống tham nhũng, đây không chỉ là nhiệm vụ, mà còn là trách nhiệm của mỗi chúng ta đối với tương lai tươi sáng của đất nước.

1.3. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1.3.1. Quan điểm, mục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được Đảng, Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa khó khăn, phức tạp, lâu dài. Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, kết luận về PCTN, lãng phí, tiêu cực. Ngày 21/8/2006, Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; ngày 25/5/2012, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) ban hành Kết luận số 21-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương (khóa X); ngày 21/12/2012, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ngày 25/12/2023, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 27-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: "Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí... chưa có chuyển biến rõ rệt... phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế... Tham nhũng, lãng phí... vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp... ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội"¹⁸. Thể chế hoá các chủ trương của Đảng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa X ban hành Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 1998; Quốc hội đã thông qua Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2005 và năm 2013; Hiến pháp năm 2013 quy định "Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong

¹⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 357.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr. 295.

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr. 417

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr. 419

¹⁸ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t1, tr.92, 93.

hoạt động kinh tế-xã hội và quản lý nhà nước". Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 xác định quan điểm, mục tiêu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cụ thể:

Về quan điểm:

(1) Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự;

(2) Gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc;

(3) Tích cực, chủ động hợp tác quốc tế và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm tốt về phòng, chống tham nhũng.

Về mục tiêu:

- Mục tiêu chung: Ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Mục tiêu cụ thể: Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

1.3.2. Kết quả thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Trong thời gian qua, công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện và đã đạt được thành tựu quan trọng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng, Nhà nước. Cụ thể:

Một là, nhận thức, phương thức lãnh đạo của Đảng có bước phát triển mới, đi vào chiều sâu, bài bản, đồng bộ, phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo thành một “phong trào, xu thế” không thể đảo ngược theo hướng gắn PCTN, tiêu cực với phòng, chống lãng phí để xây dựng Đảng ta vững mạnh; Xác định rõ, thực hiện nhất quán phương châm “bốn không” trong PCTN, tiêu cực, đó là: Hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh để không dám tham nhũng, tiêu cực; xây dựng văn hóa liêm chính, đội ngũ cán bộ, công chức liêm khiết, tận tụy, chuyên nghiệp, từng bước nâng cao chế độ tiền lương để không muốn và không cần tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ nhiều cán bộ sai phạm, cảnh tỉnh, răn đe, sàng lọc, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, liêm khiết, năng lực và uy

tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của kỷ nguyên mới. Với phương châm “trị bệnh cứu người”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, “truy tố một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”, nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kể cả vụ tòn đống, kéo dài, cả vụ, việc mới phát sinh, cả trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước đã được phát hiện, xử lý nghiêm minh; xử lý đồng bộ, công khai, rất nghiêm khắc, nhưng cũng rất nhân văn, giúp cán bộ, đảng viên thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”¹⁹, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, bản lĩnh, tự lực, tự tin đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ba là, hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật, tạo hành lang chính trị, pháp lý đồng bộ, bảo đảm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và quản lý kinh tế - xã hội hiệu lực, hiệu quả. Nhiều chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, lãng phí, tiêu cực được ban hành và tổ chức thực hiện quyết liệt, đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ rệt, phát huy hiệu quả ngay sau khi vừa ban hành. Nhất là, đã làm rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc tham mưu, ban hành chính sách, pháp luật có thiếu sót, sơ hở, bất cập. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong xây dựng và hoàn thiện thể chế thuộc lĩnh vực quản lý, phụ trách. Nhiều sơ hở, bất cập, điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách, pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung, tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bốn là, cải cách hành chính, công khai, minh bạch và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh, từng bước hình thành “đời sống số”, “xã hội số” trong kỷ nguyên mới. Nhất là đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp, củng cố niềm tin của nhân dân, ý Đảng hòa quyện với lòng dân, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, vận dụng thật tốt bài học lịch sử vô giá “lấy dân làm gốc”, “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”.

Sáu là, củng cố, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam, tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh, hội nhập và phát triển sâu rộng trên trường quốc tế. Các nước, các tổ chức quốc tế ghi nhận, đánh giá cao công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực ở Việt Nam, ngày càng tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yên tâm đầu tư, mở rộng đầu tư vào Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đột phá, quan trọng đã đạt được, công tác đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực trong thời gian qua vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

1.3.3. Nhiệm vụ, giải pháp trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Trong Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đang đặt ra nhiều yêu cầu, nhiệm vụ ở tầm cao mới. Trong đó, công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực phải tiếp tục được đẩy mạnh, với cách làm bài bản, khoa học, phù hợp, biện chứng, toàn diện, kiên quyết, kiên trì, không ngừng, không nghỉ, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực cần được quán triệt và thực hiện nghiêm đến tận cơ sở đảng, chi bộ, phải được sự giám sát của cán bộ, đảng viên và nhân dân; phải gắn phòng, chống

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr. 672.

tham nhũng, tiêu cực với phòng, chống lãng phí; xác định phòng, chống lãng phí có vị trí tương đương với PCTN, tiêu cực “phải đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, của Đảng lên trên hết; phải đi đôi với khuyến khích và bảo vệ đổi mới sáng tạo; phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”. Theo đó một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện bao gồm:

Một là, hoàn thiện và kiên quyết thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả thể chế PCTN, lãng phí, tiêu cực. Trước hết, cần khẩn trương rà soát, tổng kết, đánh giá toàn diện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và pháp luật liên quan để sửa đổi, bổ sung, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác phòng, chống lãng phí. Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế về phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; thể chế về kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong thi hành công vụ; trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực; bảo vệ, khuyến khích người tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung. Xây dựng và thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, vừa bịt kín khoảng trống, kẽ hở để không thể lợi dụng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vừa tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, huy động tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội, phục vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Hai là, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm, không ngoại lệ hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, và thu hồi triệt để tài sản tham nhũng, lãng phí. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, tập trung vào lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh tập thể, cá nhân sai phạm, vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, theo đúng phương châm “phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, “xử lý một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực” và “có vụ việc thì phải xác minh làm rõ; tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, có dấu hiệu tội phạm thì phải khởi tố, điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; vụ việc chưa đến mức xử lý hình sự thì xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng, Nhà nước, , đoàn thể”²⁰. Quá trình xử lý phải tiến hành đồng bộ giữa xử lý kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng thực hiện trước, tạo tiền đề để xử lý kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự; kỷ luật Đảng nghiêm hơn xử lý theo pháp luật. Đồng thời, truy cứu trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Việc xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải nghiêm minh, nhân văn, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tế, lấy giáo dục, răn đe, phòng ngừa làm chính, kết hợp giữa trừng trị với khoan hồng; phải tiến hành đồng bộ biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự, trong đó “hình sự là biện pháp cuối cùng”²¹. Khắc phục khó khăn, vướng mắc trong cơ chế xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử vụ án tham nhũng, kinh tế, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu

²⁰ Phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Cuộc gặp mặt lãnh đạo các cơ quan nội chính vào ngày 20-10-2024

²¹ Phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Cuộc gặp mặt lãnh đạo các cơ quan nội chính vào ngày 20-10-2024

cực, góp phần khơi thông nguồn lực, đưa tài sản vào lưu thông, tránh thất thoát, lãng phí, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Ba là, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, trở thành việc làm “tự giác”, “tự nguyện”, “như cơm ăn, nước uống, áo mặc hằng ngày”. Tăng cường giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ; khuyến khích cán bộ, đảng viên, nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tạo thói quen quý trọng thời gian làm việc, tiền bạc, tài sản của Nhà nước, công sức của nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành, thực hiện nghiêm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy định về kiểm soát xung đột lợi ích; kiên quyết chống biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, bè phái, cục bộ, “lợi ích nhóm”; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường tính tự giác không muốn tham nhũng, tiêu cực, trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Bốn là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng cơ quan, đơn vị làm công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực trong sạch, vững mạnh, theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Tăng cường giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ngay trong các cơ quan có chức năng PCTN, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong PCTN, lãng phí, tiêu cực.

Năm là, triển khai hiệu quả hoạt động PCTN, lãng phí, tiêu cực ở khu vực ngoài nhà nước; tăng cường hợp tác quốc tế, truy bắt, dẫn độ đối tượng bỏ trốn. Đẩy mạnh PCTN, lãng phí, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định của pháp luật. Kịp thời phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng, lãng phí khu vực ngoài nhà nước, nhất là vụ việc có sự cấu kết giữa doanh nghiệp với cán bộ nhà nước thoái hóa, biến chất, không để hình thành “nhóm lợi ích” chiếm đoạt tài sản nhà nước, chi phối, lũng đoạn quyền lực, làm ảnh hưởng đến môi trường phát triển kinh tế - xã hội và sự vận hành thông suốt của bộ máy nhà nước; qua đó, “tạo không gian phát triển mới cho doanh nghiệp làm ăn chân chính”. Tăng cường hợp tác quốc tế về PCTN, truy bắt, dẫn độ đối tượng bỏ trốn. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2030 và kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về Chống tham nhũng.

Sáu là, phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và nhân dân trong đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội, PCTN, lãng phí, tiêu cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường các phiên chất vấn, giải trình về việc phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân trực tiếp phản ánh, tố giác tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp ý với cấp ủy về công tác cán bộ. Hoàn thiện cơ chế nhân dân giám sát, kiểm soát quyền lực thật sự hiệu lực, hiệu quả, không để xảy ra tình trạng quan liêu, lạm quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phát huy hơn nữa vai trò của báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, hành vi phi đạo đức; cổ vũ, biểu dương gương sáng về đạo đức, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đồng

thời, phải cảnh giác, đấu tranh với âm mưu của thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để bôi nhọ, phá hoại Đảng, Nhà nước.

Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN, thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Tăng cường nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN, nhất là trong phối hợp, chia sẻ thông tin, thực hiện các biện pháp ngăn chặn nhằm thu hồi tài sản bị tẩu tán hoặc truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài; ký kết mới điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc tham gia các khuôn khổ hợp tác quốc tế khác có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về tổ tụng tư pháp, tương trợ tư pháp đáp ứng các yêu cầu trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

Tham nhũng, tiêu cực là “giặc nội xâm”, là “khuyết tật bẩm sinh của quyền lực”; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là cuộc đấu tranh ngay trong chính bản thân mỗi con người, liên quan đến lợi ích, tiền tài, chức vụ, danh vọng, uy tín của tổ chức, cá nhân. Đất nước bước vào “kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, với quyết tâm chính trị rất cao của Đảng, Nhà nước, cuộc đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực sẽ có bước tiến mới, góp phần quan trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng đất nước ta ngày càng phát triển, phồn vinh, sánh vai với các cường quốc năm châu như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

1.4. Một số quy định của pháp luật về tham nhũng và phòng, chống tham nhũng

1.4.1. Quy định về bản chất của tham nhũng

Bản chất của tham nhũng được phản ánh thông qua quy định của Luật PCTN năm 2018: “Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.”²²

Từ quy định đó, tham nhũng được nhận diện thông qua các đặc điểm:

- (1) là hành vi xâm hại đến hoạt động đúng đắn, chí công, vô tư của các cơ quan, tổ chức của cả hai khu vực trong và ngoài nhà nước;
- (2) là hành vi do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện;
- (3) thủ đoạn thực hiện hành vi tham nhũng là lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- (4) mục đích của tham nhũng là vì vụ lợi.

Tham nhũng gắn với động cơ vụ lợi, là động cơ đạt được lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất không chính đáng của người có chức vụ, quyền hạn.

1.4.2. Quy định về chủ thể tham nhũng

Chủ thể tham nhũng là người có chức vụ, quyền hạn. Luật PCTN năm 2018 quy định cụ thể:

“Người có chức vụ, quyền hạn là người do bổ nhiệm, do bầu cử, do tuyển dụng, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ đó, bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức;

²² Điều 3 khoản 1 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân;
- Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong doanh nghiệp, tổ chức;
- Những người khác được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ và có quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ đó.²³

Dựa trên khái niệm được đưa ra tại Điều 352 Bộ luật Hình sự năm 2015 và những đối tượng được liệt kê tại Điều 3 khoản 1 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, có thể khái quát một số đặc điểm của người có chức vụ, quyền hạn như sau:

Thứ nhất, chức vụ, quyền hạn của những người này được xác lập trên những căn cứ pháp lý khác nhau, như do bổ nhiệm²⁴ (ví dụ như cán bộ, công chức của cơ quan thuộc chính phủ hoặc thẩm phán của hệ thống tòa án nhân dân), do bầu cử (ví dụ như Đại biểu Quốc hội hoặc Hội đồng nhân dân), do tuyển dụng (ví dụ như viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập), do hợp đồng (ví dụ như người lao động làm việc theo hợp đồng ký với các cơ quan, tổ chức). Hình thức khác này có thể là do được ủy quyền, do được bầu và phê duyệt, ví dụ như chức danh bộ trưởng do Quốc hội bầu và do Chủ tịch nước phê duyệt. Đặc điểm nêu trên cho thấy chức vụ, quyền hạn của chủ thể có thể được phát sinh theo quy chế giữ chức vụ hoặc theo những căn cứ pháp lý khác.

Thứ hai, chế độ lương bổng và thời gian thực hiện chức năng, nhiệm vụ không phải là dấu hiệu bắt buộc đối với người có chức vụ, quyền hạn. Điều đó nghĩa là họ có thể không được hưởng lương, họ có thể chỉ tạm thời được giữ chức vụ hoặc có quyền hạn trong một thời gian ngắn hoặc quyền hạn của họ có thể chỉ phát sinh theo một công việc nhất định được giao nào đó mà không có tính bền vững.

Thứ ba, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của họ phải thuộc về phạm vi công vụ, nhiệm vụ và chỉ phát sinh trong khi họ thực hiện công vụ, nhiệm vụ. Trong số ba đặc điểm nêu trên, *đặc điểm thứ ba* có ý nghĩa quyết định đối với việc xác định khái niệm người có chức vụ, quyền hạn. Bởi vì tính chất của chức năng, nhiệm vụ của chủ thể và thời điểm thực hiện chức năng, nhiệm vụ đó đóng vai trò mấu chốt để một người trở thành người có quyền hạn đối với người khác hoặc đối với lĩnh vực hoạt động nhất định.

Chú ý: người không có chức vụ có thể có quyền hạn đối với người khác bởi tính chất của công việc mà họ thực hiện.

1.4.3. Quy định về các hành vi tham nhũng

Luật PCTN năm 2018 phân loại hành vi tham nhũng thành 2 nhóm²⁵ như sau:

a) Các hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện bao gồm:

- Tham ô tài sản;
- Nhận hối lộ;
- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi;

²³ Điều 3 khoản 2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

²⁴ Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010 và một số luật tổ chức các cơ quan trong bộ máy nhà nước (ví dụ như Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014).

²⁵ Điều 2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi;
- Giả mạo trong công tác vì vụ lợi;
- Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi;
- Những nhiễu vì vụ lợi;
- Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi.

b) Các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện bao gồm 03 hành vi:

Tham ô tài sản;

Nhận hối lộ;

Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi

1.4.4. Quy định về tội phạm tham nhũng

Hành vi tham nhũng có mức độ nguy hiểm đáng kể cho xã hội sẽ cấu thành tội phạm tham nhũng theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Mức độ “nguy hiểm đáng kể” được thể hiện ở các tội phạm này thông qua dấu hiệu định lượng là giá trị của tiền, tài sản có được từ hành vi tham nhũng, ví dụ như ở các tội tham ô tài sản hoặc nhận hối lộ thì đó là tiền, tài sản có giá trị từ 2 triệu đồng.

Trong Bộ luật hình sự năm 2015 không có quy phạm định nghĩa về khái niệm “tội phạm tham nhũng”, nhưng các quy định có liên quan thể hiện tội phạm tham nhũng là hành vi xâm phạm hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ trong các cơ quan, tổ chức, do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện bằng thủ đoạn lợi dụng hoặc lạm dụng chức vụ, quyền hạn vì động cơ vụ lợi.

Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định 7 tội phạm tham nhũng, bao gồm:

Tội tham ô tài sản (Điều 353);

Tội nhận hối lộ (Điều 354);

Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (Điều 355);

Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Điều 356);

Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ (Điều 357);

Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi (Điều 358);

Tội giả mạo trong công tác (Điều 359).

1.3.5. Quy định về xử lý người có hành vi tham nhũng

Điều 92 Luật PCTN năm 2018 quy định:

1. Người có hành vi tham nhũng giữ bất kì chức vụ, vị trí công tác nào đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, kể cả người đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác.

2. Người có hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.

4. Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, góp phần hạn chế thiệt hại, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng thì được xem xét giảm hình thức kỷ luật, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hoặc miễn trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

5. Người bị kết án về tội phạm tham nhũng là cán bộ, công chức, viên chức mà bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên bị buộc thôi việc đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì đương nhiên mất quyền đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Như vậy, người có hành vi tham nhũng có thể chịu một trong các hình thức xử lý: xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự.

Hình thức xử lý kỷ luật là việc áp dụng những hậu quả bất lợi đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng mà theo qui định của pháp luật phải xử lý bằng chế tài kỷ luật. Theo qui định của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức thì chế tài kỷ luật có các hình thức sau tương ứng với mức độ vi phạm của hành vi tham nhũng:

- Khiển trách: Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng lần đầu ở mức độ nhẹ.

- Cảnh cáo: Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng khuyết điểm có tính chất

thường xuyên, hoặc có tính chất tương đối nghiêm trọng, hoặc liên quan đến tư cách, phẩm chất của cán bộ, công chức, viên chức...

- Hạ bậc lương: Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng đang trong thời gian bị kỷ luật cảnh cáo mà tái phạm; Vi phạm pháp luật nghiêm trọng; hoặc liên quan đến tư cách, phẩm chất của cán bộ, công chức, viên chức....

- Hạ ngạch: Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng mà xét thấy không đủ phẩm chất đạo đức và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch đang đảm nhiệm

- Cách chức: Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ có hành vi tham nhũng nghiêm trọng không thể tiếp tục chức vụ được giao.

- Buộc thôi việc: Là hình thức nặng nhất của chế tài kỷ luật áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng rất nghiêm trọng hoặc có hành vi tham nhũng và có một trong các tình tiết của chế tài buộc thôi việc theo qui định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

Về xử lý hình sự đối với tội phạm tham nhũng, Bộ Luật Hình sự năm 2015 quy định các hình phạt rất nghiêm khắc đối với các tội phạm về tham nhũng.

Hình phạt chính áp dụng cho các tội phạm tham nhũng:

- Hình phạt cải tạo không giam giữ được qui định cho Tội lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ .

- Hình phạt tù có thời hạn được qui định áp dụng cho cả 7 tội phạm tham nhũng với mức thấp nhất là 1 năm và cao nhất là 20 năm trong trường hợp phạm một tội và 30 năm trong trường hợp phạm nhiều tội.

- Hình phạt chung thân được qui định áp dụng cho các tội phạm: Tham ô tài sản; Tội nhận hối lộ và Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi.

- Hình phạt tử hình được qui định áp dụng cho các tội phạm: Tham ô tài sản và Tội nhận hối lộ.

Hình phạt bổ sung áp dụng cho các tội phạm tham nhũng:

Hình phạt bổ sung “cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định” và "phạt tiền" được qui định áp dụng cho tất cả các tội phạm tham nhũng. Hình phạt bổ sung "tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" được qui định áp dụng đối với Tội tham ô tài sản và Tội nhận hối lộ.

1.4.6. Quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm phòng, chống tham nhũng

a) Quyền và nghĩa vụ của công dân trong phòng, chống tham nhũng

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong phòng, chống tham nhũng

1. Công dân có quyền phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin về hành vi tham nhũng và được bảo vệ, khen thưởng theo quy định của pháp luật; có quyền kiến nghị với cơ quan nhà nước hoàn thiện pháp luật về PCTN và giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Công dân có nghĩa vụ hợp tác, giúp đỡ cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Các hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật này.

2. Đe dọa, trả thù, trù dập, tiết lộ thông tin về người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng.

3. Lợi dụng việc phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng để vu khống cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác.

4. Bao che hành vi tham nhũng; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc phát hiện, xử lý tham nhũng và các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng quy định tại Mục 2 Chương IX của Luật này.

b) Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng của các cơ sở giáo dục, đào tạo

Cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có trách nhiệm đưa nội dung giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống nhằm phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đối với học sinh THPT, sinh viên, học viên và người có chức vụ, quyền hạn. Vì vậy, tùy theo trình độ, đặc điểm của đối tượng người học, người được đào tạo hoặc bồi dưỡng mà những cơ sở này phải đưa các nội dung giáo dục về cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư, khách quan, trung thực, dũng cảm đấu tranh với sai trái và tiêu cực, trách nhiệm giải trình vào các chương trình học tập, bồi dưỡng của mình.

1.4.7. Quy định về phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

Điều 65. Phản ánh, tố cáo và xử lý phản ánh, giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng

1. Cá nhân, tổ chức có quyền phản ánh về hành vi tham nhũng, cá nhân có quyền tố cáo về hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền khi nhận được phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo.

3. Việc tiếp nhận, giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo.

4. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh về hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định của pháp luật về tiếp công dân.

Điều 66. Báo cáo và xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang khi phát hiện hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi mình công tác thì phải báo cáo ngay với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến hành vi tham nhũng thì phải báo cáo với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý cán bộ.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo về hành vi tham nhũng, người được báo cáo phải xử lý vụ việc theo thẩm quyền hoặc chuyển cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, xử lý và thông báo cho người báo cáo biết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày; trường hợp cần thiết thì người được báo cáo quyết định hoặc đề nghị người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng và bảo vệ người báo cáo.

Điều 67. Bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

1. Việc bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo.

2. Người phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng được áp dụng các biện pháp bảo vệ như bảo vệ người tố cáo.

Điều 68. Khen thưởng người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

Người có thành tích trong việc phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 69. Trách nhiệm của người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

1. Người phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của nội dung phản ánh, báo cáo.

2. Người tố cáo hành vi tham nhũng phải chịu trách nhiệm về việc tố cáo của mình theo quy định của Luật Tố cáo.

PHẦN II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC CHO HỌC SINH CẤP THPT

2.1. Nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho học sinh THPT

2.1.1. Mục tiêu

- Trang bị các kiến thức cơ bản về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và PCTN, lãng phí tiêu cực; biểu hiện của phẩm chất cần, kiệm, liêm chính; giá trị cốt lõi của đạo đức liêm chính; quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN, lãng phí tiêu cực.
- Giáo dục, rèn luyện phẩm chất cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư cho HS; nhận xét, đánh giá được một số hành vi, việc làm trong việc PCTN, lãng phí, tiêu cực.
- Ủng hộ các hành vi đấu tranh PCTN, lãng phí tiêu cực; phê phán hành vi vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Tích cực, chủ động rèn luyện phẩm chất đạo đức liêm chính và thực hiện được trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng xã hội dân chủ, kỉ cương, liêm chính.

2.1.2. Nội dung

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Một số vấn đề chung về PCTN, lãng phí, tiêu cực	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được khái niệm tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và biểu hiện của một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả của hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.- Nhận xét, đánh giá được một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động kinh tế, xã hội.- Tích cực thực hiện và vận động người thân, cộng đồng thực hiện việc làm góp phần phòng chống lãng phí, tiêu cực.
Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày được một số chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí tiêu cực.- Nêu được một số quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực.- Nhận xét được một số hành vi vi phạm quy định của pháp luật về PCTN- Trình bày được hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật về PCTN.- Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực.
Giáo dục, rèn luyện giá trị đạo đức liêm chính	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được những biểu hiện của phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư và biểu hiện của lối sống liêm chính.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được ý nghĩa của việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư và lối sống liêm chính. - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu của lối sống liêm chính và những bài học kinh nghiệm. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính và thực hiện được lối sống cần, kiệm, liêm, chính.
--	--

2.2. Định hướng thực hiện nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực cho học sinh ở trường THPT

Căn cứ vào khung nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực nêu trên, các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, phân tích yêu cầu cần đạt trong các chương trình môn học, hoạt động giáo dục để lựa chọn môn học có ưu thế trong việc tích hợp nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực, đồng thời có thể thiết kế các chuyên đề giáo dục phù hợp với thực tiễn của nhà trường để tổ chức thành các hoạt động giáo dục. Tùy thuộc vào yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực có thể được tích hợp ở các mức độ khác nhau như toàn phần, bộ phận, liên hệ:

- Mức độ toàn phần: Nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp hoàn toàn với nội dung và yêu cầu cần đạt của nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực .

- Mức độ bộ phận: Chỉ có một phần nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp nội dung và yêu cầu cần đạt PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Mức độ liên hệ: Nội dung và yêu cầu cần đạt của chủ đề các môn học, hoạt động giáo dục có một số nội dung có thể liên hệ với nội dung và yêu cầu cần đạt PCTN, lãng phí, tiêu cực .

Trên cơ sở các chương trình môn học trong chương trình giáo dục cấp THPT, các tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu, lựa chọn các nội dung PCTN, lãng phí và đạo đức liêm chính trong khung chương trình nên trên để xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, trong đó xác định các yêu cầu cần đạt phù hợp để tích hợp nội dung PCTN, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính phù hợp. Việc tích hợp chỉ nên thực hiện với những chủ đề, chuyên đề học tập có nội dung thật sự liên quan, không gượng ép, không làm tăng nội dung học tập dẫn đến quá tải mà vẫn đảm bảo tính hấp dẫn của chủ đề, chuyên đề học tập và nội dung tích hợp.

Bên cạnh việc tích hợp nội dung PCTN, lãng phí và đạo đức liêm chính trong các chương trình môn học, các tổ, nhóm chuyên môn có thể nghiên cứu tham mưu nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục chuyên đề để tăng cường hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, nghiên cứu khoa học... theo hướng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học

và giáo dục theo nhóm, tổ học tập, câu lạc bộ, hướng dẫn học sinh tự học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày.

2.3. Gợi ý tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí, và đạo đức liêm chính trong một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục

2.3.1. Mục tiêu, nguyên tắc tích hợp

a) Mục tiêu tích hợp

Giáo dục nội dung PCTN, lãng phí và đạo đức liêm chính cho HS cấp THPT là nhiệm vụ quan trọng của giáo dục phổ thông; là cơ sở để GV tổ chức dạy học hiệu quả chương trình môn học, hoạt động giáo dục, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực và hình thành nhân cách, lối sống tích cực và tinh thần trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, cộng đồng, đất nước.

Với ý nghĩa đó, căn cứ vào yêu cầu cần đạt của một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục có ưu thế trong việc tích hợp các nội dung PCTN, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính, căn cứ vào khung nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính, mục tiêu tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính cho HS được xác định như sau:

- Trang bị cho học sinh các kiến thức cơ bản về biểu hiện của tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các giá trị cốt lõi của đạo đức liêm chính; cách thức rèn luyện giá trị và phẩm chất cốt lõi của người công dân Việt Nam trong thời đại mới: yêu nước, trung thực, trách nhiệm, tự lập, biết tôn trọng pháp luật và sống có mục đích, có định hướng đúng đắn, tích cực.

- Giúp cho HS hình thành nhận thức, giá trị và phẩm chất cốt lõi của người công dân Việt Nam trong thời đại mới: yêu nước, trung thực, trách nhiệm, tự lập, có tinh thần thượng tôn pháp luật.

- Giúp HS hình thành thói quen tích cực học tập, rèn luyện lối sống kỷ luật, tự giác, trung thực và tinh thần tôn trọng pháp luật, góp phần định hướng hành vi theo chuẩn mực đạo đức và pháp luật trong các tình huống kinh tế – xã hội, từ đó nâng cao bản lĩnh, năng lực ứng xử phù hợp trong học tập, lao động và cuộc sống.

- Rèn luyện cho HS khả năng tự điều chỉnh hành vi, biết thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong học tập và trong cuộc sống; chủ động tham gia và vận động người khác cùng thực hiện các hoạt động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các hoạt động kinh tế - xã hội vì mục tiêu phát triển bền vững. Tạo nền tảng để HS trở thành những công dân có trách nhiệm với bản thân, gia đình, đất nước, góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

b) Nguyên tắc tích hợp

Tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính trong môn học, hoạt động giáo dục được hiểu là sự liên kết, nối liền một cách có hệ thống các nội dung giáo dục (bao gồm tri thức, kỹ năng, thái độ) của các chương trình môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) với nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính tạo thành một thể thống nhất, hợp lý. Việc tích hợp phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính trong môn học cần đảm bảo nguyên tắc chung của dạy học tích hợp: Không làm thay đổi tính đặc trưng môn học, phát huy tính tích cực, chủ động nhận thức của HS, khai thác nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính chọn lọc, phù hợp với đặc trưng môn học.

Để tích hợp hiệu quả nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính trong các môn học, cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học và gắn với thực tiễn đời sống

Nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính cần được tích hợp trên cơ sở kiến thức khoa học chính xác, được chọn lọc và cập nhật theo thực tiễn phát triển kinh tế – xã hội. Nội dung phải gắn với thực tiễn đời sống công dân, phản ánh các biểu hiện về hành vi tham nhũng, lãng phí; các giá trị cốt lõi của đạo đức liêm chính trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, giúp HS hiểu được vai trò, trách nhiệm công dân trong việc tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân.

Biện pháp thực hiện: Sử dụng ví dụ, số liệu, tình huống thực tế từ kinh tế – xã hội Việt Nam hiện nay để HS liên hệ và đánh giá hành vi theo các chuẩn mực đạo đức, quy định của pháp luật. Lồng ghép nội dung giáo dục giá trị sống cần, kiệm, liêm, chính vào các chủ đề phù hợp trong một số môn học Giáo dục kinh tế và pháp luật, ngữ văn, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục của địa phương.

Ví dụ: Khi dạy chủ đề “Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp” (lớp 12, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật), GV đưa tình huống về doanh nghiệp phát triển kinh tế nhưng chưa chủ động kiểm soát tác động tiêu cực đến môi trường/ chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật về môi trường ..., từ đó tổ chức hoạt động đánh giá và thảo luận về vấn đề trách nhiệm của doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc lãng phí tài nguyên thiên nhiên.

b) Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với đặc trưng môn học

Việc tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính cần phù hợp với mục tiêu, nội dung và phương pháp được quy định trong Chương trình môn học đảm bảo không làm thay đổi bản chất môn học mà cần phải góp phần làm sâu sắc thêm giá trị của môn học.

Biện pháp thực hiện: Tích hợp chọn lọc, linh hoạt thông qua việc chọn lọc ngữ liệu, các tình huống hoặc các nhiệm vụ học tập gắn với việc nhận xét, đánh giá các hành vi chưa phù hợp với chuẩn mực đạo đức như lãng phí, thiếu khách quan, thiếu công bằng; chưa tích cực, chủ động trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quyền công dân, vai trò công dân, nghĩa vụ pháp lý, bảo vệ lợi ích chung...

c) Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm lý và trình độ nhận thức của học sinh THPT

Nội dung tích hợp phải phù hợp với đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh THPT – giai đoạn định hình thế giới quan, nhân sinh quan, lý tưởng sống. Nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính cần gần gũi, thiết thực, có sức truyền cảm hứng, giúp HS hiểu và thực hành trong việc rèn luyện các giá trị sống tích cực để phát triển bản thân.

Biện pháp thực hiện: Sử dụng tình huống thực tiễn liên quan đến biểu hiện lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức; lối sống ỷ nại, thiếu tích cực ... Kết hợp một số phương pháp dạy học trải nghiệm, tranh biện, dự án giúp HS thể hiện chính kiến, thực hành rèn luyện các phẩm chất cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư ...

d) Nguyên tắc đảm bảo phát triển tư duy, năng lực học sinh

Việc tích hợp không chỉ hướng đến hiểu đúng mà còn hình thành thái độ tích cực, hành vi đúng đắn, lối sống tích cực, lành mạnh. Nội dung PCTN, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính nên được thiết kế theo hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, năng lực giao tiếp và hợp tác và các phẩm chất yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

Biện pháp thực hiện: Có thể thiết kế các tình huống có yếu tố xung đột giá trị để HS phân tích, lựa chọn và hành động theo chuẩn mực đạo đức và các biểu hiện, hành vi đúng đắn, tích cực. Tổ chức hoạt động trải nghiệm như mô phỏng tòa án, chiến dịch truyền thông sống xanh, tiết kiệm, công bằng xã hội, nghiên cứu khoa học ...

đ) Đảm bảo nguyên tắc phát triển

Tích hợp nội dung phòng, PCTN và giáo dục đạo đức liêm chính cần định hướng HS trở thành công dân sống có trách nhiệm, phát triển toàn diện, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Tích hợp phải giúp HS hiểu mối liên hệ giữa đạo đức cá nhân – trách nhiệm xã hội – sự phát triển bền vững của cộng đồng và quốc gia.

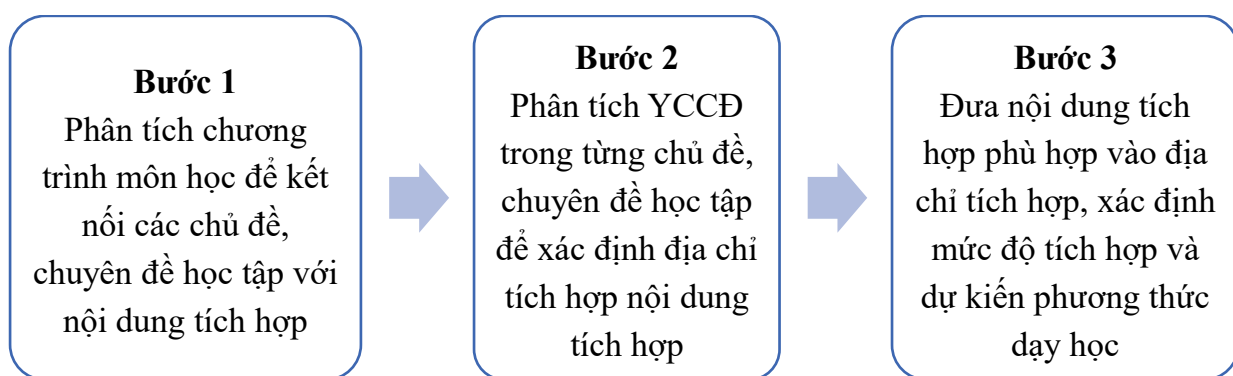
Biện pháp thực hiện: Lồng ghép nội dung giá trị sống cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư vào các chủ đề, bài học theo hướng giao nhiệm vụ cho HS đề xuất sáng kiến (cá nhân,

nhóm) nhằm giải quyết vấn đề trong học tập và trong cuộc sống hướng tới rèn luyện giá trị sống, lối sống tích cực.

2.3.2. Tích hợp phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính trong một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục

a) Tiến trình xác định địa chỉ và nội dung tích hợp

Việc tích hợp nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính trong chương trình môn học cần thực hiện theo tiến trình khoa học, đảm bảo các quy định trong chương trình môn học và năng lực của HS cấp THPT. Tiến trình này giúp GV xác định địa chỉ và đưa nội dung tích hợp vào các địa chỉ đã xác định một cách hợp lí, không khiên cưỡng, tránh quá tải và nâng cao hiệu quả dạy học.



Bước 1. Phân tích chương trình môn học để kết nối các chủ đề/chuyên đề học tập với nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính

GV rà soát chương trình môn học, phân tích YCCĐ trong từng chủ đề/mạch nội dung hoạt động để nhận diện nội dung tri thức, kỹ năng trong YCCĐ có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính, đảm bảo tích hợp không làm ảnh hưởng đến mục tiêu giáo dục. Quá trình này đồng thời giúp duy trì đặc trưng về nội dung của môn học và làm rõ tính ứng dụng thực tiễn của các giá trị, chuẩn mực đạo đức, pháp luật trong thay đổi nhận thức, điều chỉnh hành vi để rèn luyện các phẩm chất: cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

Bước 2: Xác định địa chỉ tích hợp nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính trong chương trình môn học.

Sau khi phân tích chương trình, GV xác định các địa chỉ tích hợp bằng cách tìm ra những chủ đề, chuyên đề học tập, những YCCĐ có thể kết nối với nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. Việc này giúp nâng cao nhận thức của HS về PCTN, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính một cách tự nhiên, không gượng ép.

Ví dụ: Trong chương trình lớp 10, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội. – Nhận biết được vai trò của các chủ thể tham gia trong nền kinh tế. – Nhận diện được vai trò của bản thân, gia đình với tư cách là một chủ thể tham gia trong nền kinh tế. – Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế. – Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 4: Nhận biết được trách nhiệm của CD trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế. YCCĐ 5: Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>Nội dung: Giáo dục biểu hiện cần, kiệm, liêm, chính Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực.</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống thực tiễn: Phân tích vai trò công dân HS trong nền kinh tế số hoặc khởi nghiệp ở lứa tuổi HS. - Bài tập nhóm: HS mô phỏng một hoạt động kinh tế nhỏ và xác định trách nhiệm, chuẩn mực đạo đức khi tham gia. - Thảo luận/tranh biện: Trách nhiệm nhà sản xuất, của người tiêu dùng ... trong lựa chọn, sử dụng sản phẩm (VD: không mua hàng giả, hàng hóa có ảnh hưởng xấu đến môi trường; sử dụng hàng hóa tiết kiệm, hiệu quả...). - Vai trò của gia đình HS trong hoạt động kinh tế địa phương, thể hiện ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

Từ các địa chỉ đã xác định ở bước 2, GV lựa chọn nội dung tích hợp phù hợp để đưa vào địa chỉ tích hợp đó (chủ đề/YCCĐ của chủ đề).

Căn cứ vào mục tiêu của chủ đề, nội dung tích hợp và đặc điểm nhận thức của HS, GV xác định mức độ tích hợp là liên hệ hay bộ phận hay toàn phần và phương thức tổ chức các hoạt động.

Việc xác định đúng mức độ tích hợp giúp GV thiết kế được các hoạt động phù hợp, tối ưu hóa thời gian dạy học, tránh quá tải chương trình, đồng thời lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp nhằm đạt được các yêu cầu của chủ đề.

b) Gợi ý một số địa chỉ tích hợp trong một số chương trình môn học, hoạt động giáo dục có ưu thế trong PCTN, lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính

b1) Tích hợp thông qua môn Ngữ văn

Ngữ văn là môn học thuộc lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ và văn học, được học từ lớp 1 đến lớp 12. Ngữ văn là môn học mang tính công cụ. Học Ngữ văn là học kỹ năng đọc - viết - nói và nghe. Để có được những kỹ năng này, HS phải được trang bị những hiểu biết cơ bản về tiếng Việt và cách sử dụng tiếng Việt (trong nói và viết). Trong quá trình bồi đắp tiếng Việt, HS có thể nhận thức được những đặc thù của tiếng Việt, trên cơ sở đó có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, làm cho tiếng Việt ngày càng trở nên phong phú. Nghĩa là thông qua ngôn ngữ, hình thành cho HS ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Ngữ văn là môn học mang tính thẩm mỹ - nhân văn. Thông qua văn bản ngôn từ và những hình tượng nghệ thuật sinh động, môn Ngữ văn có vai trò to lớn trong việc tác động đến xúc cảm của HS, qua đó hình thành nhân sinh quan và thế giới quan của HS; phát triển ở học sinh những cảm xúc lành mạnh, tình cảm nhân văn, lối sống nhân ái, vị tha, ... Ngữ văn là môn học mang tính tổng hợp, bao gồm cả tri thức văn hoá, đạo đức, triết học,... liên quan tới nhiều môn học và hoạt động giáo dục khác. Môn Ngữ văn cũng liên quan mật thiết với cuộc sống, đặt ra những vấn đề liên quan tới cuộc sống, giúp HS biết quan tâm, gắn bó hơn với đời sống thường nhật, biết liên hệ và có kỹ năng giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

Nội dung cốt lõi của môn học bao gồm các mạch kiến thức và kỹ năng cơ bản, thiết yếu về tiếng Việt và văn học, đáp ứng các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của HS ở từng cấp học; được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

Ở cấp THPT, Chương trình củng cố và phát triển các kết quả của giai đoạn giáo dục cơ bản, giúp HS nâng cao năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học, nhất là tiếp nhận văn bản văn học; tăng cường kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận, văn bản thông tin có độ phức tạp hơn về nội dung và kỹ thuật viết; trang bị một số kiến thức lịch sử văn học, lí luận văn học có tác dụng thiết thực đối với việc đọc và viết về văn học; tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, tâm hồn, nhân cách để học sinh trở thành người công dân có trách nhiệm. Ngoài ra, trong mỗi năm, những HS có định hướng khoa học xã hội và nhân văn được chọn học một số chuyên đề học tập. Các chuyên đề này nhằm tăng cường kiến thức về văn học và ngôn ngữ, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đáp ứng sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp của HS.

Tính đặc thù của môn học là điều kiện thuận lợi để tích hợp PCTN, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho HS thông qua những câu chuyện, những vấn đề hoặc các

thông điệp mà tác giả gửi gắm trong tác phẩm hoặc qua những mẫu hình tượng văn học để HS phân tích, nhận xét, đánh giá và rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân.

Ví dụ:

STT	Yêu cầu cần đạt	Gợi ý nội dung tích hợp
Lớp 10		
1	Độc hiểu - VBNL: + Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử hoặc bối cảnh văn hoá, xã hội + Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. - VBTT: Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản thông tin đã đọc đối với bản thân.	- Biểu hiện của phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư và biểu hiện của lối sống liêm chính. - Trình bày được ý nghĩa của việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư và lối sống liêm chính. - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu của lối sống liêm chính và những bài học kinh nghiệm. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính. Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ
2	Nói và nghe + Biết thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ + Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục để bảo vệ hay bác bỏ một ý kiến nào đó; tôn trọng người đối thoại	- Trình bày được ý nghĩa của việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư và lối sống liêm chính. - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu của lối sống liêm chính và những bài học kinh nghiệm. Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ
Lớp 11		
1	Độc hiểu - VBNL: Liên hệ được nội dung văn bản với một tư tưởng, quan niệm, xu thế (kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, khoa học) của giai đoạn mà văn bản ra đời để hiểu sâu hơn - VBTT: Thể hiện được thái độ đồng ý hay không đồng ý với nội dung của văn bản hay quan điểm của người viết và giải thích lí do	- Trình bày được một số chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Nêu được vai trò của việc PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ

3	Nói và nghe + Biết trình bày ý kiến đánh giá, bình luận một vấn đề xã hội; kết cấu bài có ba phần rõ ràng; có nêu và phân tích, đánh giá các ý kiến trái ngược; sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với các phương tiện phi ngôn ngữ một cách đa dạng + Biết thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi; tranh luận một cách hiệu quả và có văn hoá	Nêu được trách nhiệm của thanh niên, HS trong việc PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính. - Nhận xét, đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện trách nhiệm công dân về PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động PCTN, lãng phí, tiêu cực phù hợp với lứa tuổi Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ
Lớp 12		
2	Viết - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ	- Nêu được trách nhiệm của thanh niên, HS trong việc PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính. - GD tính kỷ luật, kỷ cương, ý thức tuân thủ, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật, quy định, quy chế học tập Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ
3	Nói và nghe - Biết thuyết trình về một vấn đề liên quan đến cơ hội và thách thức đối với đất nước.	- Nhận xét, đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện trách nhiệm công dân về PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động PCTN, lãng phí, tiêu cực phù hợp với lứa tuổi Mức độ: Tích hợp bộ phận, liên hệ

b2) Tích hợp thông qua môn học Giáo dục kinh tế và pháp luật

CTGDPT quy định, GDKT&PL là môn học được lựa chọn, tổng thời lượng dành cho môn học này ở mỗi khối/lớp là 70 tiết/năm học. Ở mỗi lớp 10, 11, 12, HS được học thêm 3 chuyên đề/năm học với tổng thời lượng cho cả 3 chuyên đề là 35 tiết.

Nội dung chủ yếu của môn GDKT&PL là những học vấn phổ thông, cơ bản về kinh tế, pháp luật mang tính ứng dụng, thiết thực đối với đời sống và định hướng nghề nghiệp sau THPT của HS; gắn kết với nội dung giáo dục đạo đức và kỹ năng sống đã được học ở cấp THCS. Nội dung môn học giúp HS có nhận thức đúng và thực hiện tốt trách nhiệm công dân. Hai mạch nội dung này được triển khai thành các chủ đề/chuyên đề học tập ở từng lớp học như sau:

Nội dung		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
GIÁO DỤC KINH TẾ	<i>Hoạt động của nền kinh tế</i>	Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế	Cạnh tranh, cung, cầu trong kinh tế thị trường	Tăng trưởng và phát triển kinh tế
		Thị trường và cơ chế thị trường	Lạm phát, thất nghiệp	Hội nhập kinh tế quốc tế
	<i>Hoạt động kinh tế của Nhà nước</i>	Ngân sách nhà nước và thuế	Thị trường lao động, việc làm	Bảo hiểm và an sinh xã hội
	<i>Hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh	Lập kế hoạch kinh doanh
		Tín dụng và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng	Đạo đức kinh doanh	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
	<i>Hoạt động tiêu dùng</i>	Lập kế hoạch tài chính cá nhân	Văn hoá tiêu dùng	Quản lí thu, chi trong gia đình
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	<i>Quyền và nghĩa vụ của CD</i>		Quyền bình đẳng của CD	Một số quyền và nghĩa vụ của CD về kinh tế
			Một số quyền dân chủ cơ bản của CD	Quyền và nghĩa vụ của CD về văn hoá, xã hội
			Một số quyền tự do cơ bản của CD	
	<i>Hệ thống chính trị và pháp luật</i>	Hệ thống chính trị nước Cộng hoà XHCN Việt Nam		
		Pháp luật nước Cộng hoà XHCN Việt Nam		
		Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam		Một số vấn đề cơ bản của pháp luật quốc tế
CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP		Chuyên đề 10.1 Tình yêu, hôn nhân, gia đình	Chuyên đề 11.1 Phát triển kinh tế và sự biến đổi môi trường	Chuyên đề 12.1 Phát triển kinh tế và

Nội dung	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
		tự nhiên	sự biến đổi văn hoá, xã hội
	Chuyên đề 10.2 Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ	Chuyên đề 11.2 Một số vấn đề về pháp luật lao động	Chuyên đề 12.2 Một số vấn đề về Luật Doanh nghiệp
	Chuyên đề 10.3 Một số vấn đề về pháp luật hình sự	Chuyên đề 11.3 Một số vấn đề về pháp luật dân sự	Chuyên đề 12.3 Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế

Từ nội dung giáo dục của môn GDKT&PL, có thể nhận thấy nhiều cơ hội tích hợp hiệu quả nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho HS thông qua các chủ đề mạch nội dung giáo dục pháp luật và mạch nội dung giáo dục kinh tế

LỚP 10

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội. Nhận biết được vai trò của các chủ thể tham gia trong nền kinh tế. Nhận diện được vai trò của bản thân, gia đình với tư cách là một chủ thể tham gia trong nền kinh tế. Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế. Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 4: Nhận biết được trách nhiệm của CD trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế. YCCĐ 5: Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>Nội dung: - Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Một số biểu hiện lãng phí trong các hoạt động sản xuất, tiêu dùng, phân phối sản phẩm hàng hóa</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp: - Tình huống thực tiễn: Phân tích vai trò công dân HS trong nền kinh tế số hoặc khởi nghiệp ở lứa tuổi HS. - Bài tập nhóm: HS mô phỏng một hoạt động kinh tế nhỏ và xác định trách nhiệm, chuẩn mực đạo đức khi tham gia. - Thảo luận/tranh biện: Trách nhiệm của người tiêu dùng trong lựa chọn sản phẩm và sử dụng sản phẩm.</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
		<p>- Vai trò của gia đình HS trong hoạt động kinh tế địa phương, thể hiện ý thức tiết kiệm, chống lãng phí</p>
Thị trường và cơ chế thị trường	<p>– Nêu được khái niệm thị trường, cơ chế thị trường.</p> <p>– Liệt kê được các loại thị trường và chức năng của thị trường.</p> <p>– Nêu được ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường.</p> <p>– Hiểu được giá cả thị trường và chức năng của giá cả thị trường.</p> <p>– Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường.</p> <p>– Tôn trọng tác động khách quan của cơ chế thị trường.</p>	<p>Địa chỉ: YCCĐ 5: Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường. YCCĐ 6: Tôn trọng tác động khách quan của cơ chế thị trường.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục ý thức trách nhiệm công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Phê phán hành vi vi phạm quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí - Giáo dục chuẩn mực của phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính - Giáo dục tinh thần tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống: Phân tích các trường hợp vi phạm đạo đức kinh doanh (thiếu trách nhiệm trong bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ tài sản nhà; vi phạm quy định thuế, ngân sách và quy định về bảo vệ người tiêu dùng ...) để HS nhận diện hành vi sai trái. - Bài tập phân tích đa chiều: HS thảo luận về tác động của hành vi thiếu đạo đức trong kinh doanh gây ảnh hưởng không tốt đến cộng đồng, người tiêu dùng và nền kinh tế - Bảng tiêu chí đánh giá hành vi đúng/sai: HS xây dựng bộ tiêu chí vận dụng giá trị đạo đức cần, kiệm, liêm chính khi tham gia thị trường. - Tìm hiểu thị trường địa phương và phỏng vấn người tiêu dùng về hành vi mua – bán có trách nhiệm
Ngân sách nhà nước và thuế	<p>– Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước.</p> <p>– Liệt kê được đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước.</p> <p>– Giải thích được vì sao nhà nước phải thu thuế.</p>	<p>Địa chỉ: YCCĐ 5: Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách và pháp luật thuế. YCCĐ 6: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
	<ul style="list-style-type: none"> – Gọi tên được một số loại thuế phổ biến. – Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách và pháp luật thuế. – Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thu, chi ngân sách và thuế. 	<p>phạm pháp luật về thu, chi ngân sách và thuế.</p> <p>Nội dung: Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCNN, lãng phí và quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Một số biểu hiện của hành vi lãng phí, tiêu cực Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực.</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống: Phân tích tình huống cá nhân hoặc doanh nghiệp trốn thuế và hệ quả, để đánh giá hành vi và rút ra bài học đạo đức. - Thực hành trải nghiệm: Mô phỏng vai trò công dân, cơ quan thuế, doanh nghiệp trong một phiên thu – chi ngân sách, qua đó hiểu được trách nhiệm và chuẩn mực hành vi. - Xây dựng tiêu chí: HS lập danh sách hành vi nên làm/không nên làm liên quan đến nghĩa vụ thuế từ góc độ đạo đức và pháp luật.
<p>Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh. – Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó. – Lựa chọn được mô hình kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 3: Lựa chọn được mô hình kinh tế thích hợp trong tương lai đối với bản thân.</p> <p>Nội dung: Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực.</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế mô hình kinh doanh lý tưởng: HS trình bày mô hình kinh doanh phù hợp với bản thân, có yếu tố đạo đức, trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí. - Phân tích mô hình thực tế: So sánh mô hình kinh doanh có đạo đức và mô hình vi phạm quy định của pháp luật (hủy

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
		hoại môi trường, trốn thuế...), từ đó định hướng lựa chọn đúng đắn. - Dự án: Học sinh xây dựng “mô hình kinh doanh học sinh” và tự đánh giá mức độ thể hiện trách nhiệm, đạo đức kinh doanh.
Tín dụng và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng	– Nêu được khái niệm, đặc điểm và vai trò của tín dụng. – Kể tên được một số dịch vụ tín dụng và mô tả đặc điểm của chúng. – Nhận biết được sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và mua tín dụng. – Biết cách sử dụng một số dịch vụ tín dụng một cách có trách nhiệm.	Địa chỉ: YCCĐ 4: Biết cách sử dụng một số dịch vụ tín dụng một cách có trách nhiệm. Nội dung: - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả của một số hành vi lãng phí. - Nhận xét, đánh giá được một số hành vi lãng phí, tiêu cực trong thực tiễn. - Giáo dục ý thức xây dựng thói quen tiết kiệm, chống lãng phí Mức độ: Tích hợp liên hệ Hình thức, phương pháp: - Bài tập thực hành: Lập kế hoạch vay và hoàn trả khoản vay nhỏ (ví dụ vay mua laptop học tập), kèm theo phân tích chi phí – lợi ích và cam kết đạo đức sử dụng tín dụng. - Thực hành trải nghiệm: Tổ chức phiên tòa giả định hoặc trò chơi tài chính với tình huống vỡ nợ vì tín dụng thiếu trách nhiệm. - Thảo luận nhóm: “Có nên vay tín dụng để tiêu dùng trước – trả sau?” → HS trao đổi và đưa ra nguyên tắc cá nhân về sử dụng tín dụng đúng đắn, tiết kiệm.
Lập kế hoạch tài chính cá nhân	– Nêu được khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân. – Nhận biết được các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân. – Lập được kế hoạch tài chính của cá nhân. – Kiểm soát được tài chính cá nhân.	Địa chỉ: - Lập được kế hoạch tài chính của cá nhân. - Kiểm soát được tài chính cá nhân. Nội dung: - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả của một số hành vi lãng phí, tiêu cực. - Nhận xét, đánh giá được một số hành vi lãng phí, tiêu cực trong thực tiễn. - Giáo dục ý thức xây dựng thói quen tiết kiệm, chống lãng phí, chi tiêu có kế hoạch Mức độ: Tích hợp bộ phận

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
		<p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống phân tích: So sánh hai HS – một người tiêu dùng không kế hoạch, người còn lại biết kiểm soát chi tiêu → đánh giá tác động đến kết quả học tập, cuộc sống, các mối quan hệ. - Ghi nhật kí chi tiêu cá nhân: HS theo dõi chi tiêu thực tế trong một tuần, sau đó tự đánh giá và đề xuất điều chỉnh hành vi. - Thảo luận nhóm: “Tiết kiệm có phải là keo kiệt?” → giúp HS hiểu giá trị của tiêu dùng hợp lý gắn với tiết kiệm, chống lãng phí.
<p>Hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	<p>– Nêu được:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. + Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân. – Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá Nhà nước và hệ thống chính trị ở nước ta. – Thực hiện được nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam bằng những hành vi cụ thể, phù hợp quy định của pháp luật. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 2: Phê phán, đấu tranh với những hành vi chống phá Nhà nước và hệ thống chính trị ở nước ta.</p> <p>YCCĐ 3: Thực hiện được nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam bằng những hành vi cụ thể, phù hợp</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, gương mẫu thực hiện trách nhiệm công dân <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích trường hợp: Nhận diện một số tấm gương tiêu biểu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực → HS phân tích nêu kết quả, ý nghĩa của việc làm. - Tổ chức diễn đàn: Trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện và vận động người thân thực hiện một số việc làm góp phần PCTN, lãng phí, tiêu cực trong kỉ nguyên vươn mình của dân tộc.
<p>Pháp luật nước Cộng hoà xã hội</p>	<p>– Nêu được:</p>	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 4: Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật.</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
chủ nghĩa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> + Khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. + Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam. + Khái niệm và các hình thức thực hiện pháp luật. – Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật. – Phân tích, đánh giá được việc thực hiện pháp luật trong một số tình huống thực tiễn; phê phán các hành vi vi phạm pháp luật. 	<p>YCCĐ 5: Phân tích, đánh giá được việc thực hiện pháp luật trong một số tình huống thực tiễn; phê phán các hành vi vi phạm pháp luật.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá được một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực tiễn. - Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống: Học sinh phân tích hành vi vi phạm tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... → xác định vi phạm pháp luật, hậu quả, và rút ra bài học. - Hoạt động cá nhân: Viết cam kết tuân thủ quy định về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí → kèm đánh giá hàng tuần.
Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được: + Khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. + Nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 về chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; bộ máy nhà nước. – Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. – Phê phán hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 3: Thực hiện nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>– YCCĐ 4: Phê phán hành vi vi phạm Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, gương mẫu thực hiện trách nhiệm công dân <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình huống: Xử lý tình huống vi phạm quy định về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực -> xác định hành vi đúng/ sai và đề xuất cách ứng xử phù hợp.
Lớp 11		
Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung tích hợp

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
Cạnh tranh, cung, cầu trong kinh tế thị trường	<ul style="list-style-type: none"> – Cạnh tranh + Nêu được khái niệm cạnh tranh. + Giải thích được nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh + Phân tích được vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế. + Phê phán những biểu hiện cạnh tranh không lành mạnh. – Cung, cầu và mối quan hệ cung - cầu. + Nêu được khái niệm cung và các nhân tố ảnh hưởng đến cung. + Nêu được khái niệm cầu và các nhân tố ảnh hưởng đến cầu. + Phân tích được mối quan hệ và vai trò của quan hệ cung – cầu trong nền kinh tế. + Phân tích được quan hệ cung - cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 1d: Phê phán những biểu hiện cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>YCCĐ 2c: Phân tích được mối quan hệ và vai trò của cung – cầu trong nền kinh tế</p> <p>YCCĐ 2d: Phân tích được quan hệ cung - cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được biểu hiện của một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả của một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Nhận xét, đánh giá được một số hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực tiễn. - Trình bày được một số tấm gương tiêu biểu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. - Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, gương mẫu thực hiện trách nhiệm công dân - Giáo dục tính kỷ luật, kỹ năng ứng xử, ý thức tuân thủ quy định, quy chế học tập và lao động sản xuất. <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức diễn đàn học sinh “Cạnh tranh lành mạnh – hành động văn minh” - Trải nghiệm mô phỏng thị trường cung – cầu (giả định trò chơi bán hàng – tiêu dùng) <p>Phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình huống: HS xử lý các tình huống cạnh tranh không lành mạnh trong kinh doanh, buôn bán gian lận, quảng cáo sai sự thật... - Thảo luận nhóm: Vai trò của đạo đức và pháp luật trong điều tiết cạnh tranh - Dự án nhỏ: HS khảo sát thực tế hoặc phỏng vấn tiểu thương/kinh doanh nhỏ

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
		về cách cung – cầu tác động đến giá cả, sản phẩm, đạo đức nghề nghiệp
Lạm phát, thất nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được các khái niệm: lạm phát, thất nghiệp. – Liệt kê được các loại hình lạm phát và thất nghiệp. – Giải thích được nguyên nhân dẫn đến lạm phát, thất nghiệp. – Mô tả được hậu quả của lạm phát, thất nghiệp đối với nền kinh tế và xã hội. – Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế lạm phát, thất nghiệp. – Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm chủ trương, chính sách của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế lạm phát, thất nghiệp. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 5: Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế lạm phát, thất nghiệp. YCCĐ 6: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm chủ trương, chính sách của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế lạm phát, thất nghiệp.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được biểu hiện của một số hành vi lãng phí, tiêu cực trong việc thực hiện chủ trương phát triển kinh tế, xã hội. - Nhận xét, đánh giá được một số hành vi quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực tiễn. - Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, gương mẫu thực hiện trách nhiệm công dân. <p>Hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm mô phỏng vai trò điều tiết của Nhà nước (người dân - doanh nghiệp - Nhà nước) <p>Phương pháp: Thảo luận tình huống: HS phân tích một số hành vi làm tăng lạm phát như: đầu cơ, buôn lậu, cắt giảm lao động trái pháp luật, lãng phí tiền của, sức lao động hoặc cản trở sự phát triển của địa phương</p>
Thị trường lao động, việc làm	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được các khái niệm: lao động, việc làm, thị trường lao động, thị trường việc làm. – Chỉ ra được mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm. – Nhận ra được xu hướng tuyển dụng lao động của thị trường. – Xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để tham gia thị trường lao động và lựa chọn được nghề, việc làm phù hợp. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 4. Xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để tham gia thị trường lao động và lựa chọn được nghề, việc làm phù hợp.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được biểu hiện của một số hành vi lãng phí sức lao động, việc làm. - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả của một số hành vi lãng phí sức lao động, việc làm. - Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
		<p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp dự án: Học sinh xây dựng kế hoạch phát triển bản thân theo ngành nghề mong muốn. - Phân tích tình huống: Học sinh xử lý các tình huống lựa chọn sai nghề, thiếu kỹ năng tham gia thị trường lao động (lãng phí thời gian, sức lao động)
<p>Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được thế nào là ý tưởng kinh doanh, cơ hội kinh doanh. – Giải thích được tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh và xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh. – Nhận biết được tại sao cần có ý tưởng kinh doanh; các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh. – Chỉ ra được các năng lực cần thiết của người kinh doanh. – Xây dựng được ý tưởng kinh doanh dưới dạng bài tập thực hành; phân tích được ý tưởng kinh doanh và năng lực kinh doanh của bản thân. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 4: Chỉ ra được các năng lực cần thiết của người kinh doanh.</p> <p>YCCĐ 5 Xây dựng được ý tưởng kinh doanh dưới dạng bài tập thực hành; phân tích được ý tưởng kinh doanh và năng lực kinh doanh của bản thân</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục phẩm chất cần, kiệm (tinh thần trung thực, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong học tập và lao động - phẩm chất của người kinh doanh) - Giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất – kinh doanh. - Giáo dục kỹ năng tư duy sáng tạo, làm việc nhóm, ra quyết định, giải quyết vấn đề và khởi nghiệp có trách nhiệm <p>Mức độ: Tích hợp liên hệ hoặc bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình huống: Tình huống người kinh doanh thành công nhờ trung thực, trách nhiệm, hoặc thất bại vì gian dối trong việc thực hiện luật bảo vệ môi trường và lãng phí tài nguyên thiên nhiên; sức lao động, tiền bạc ... - Đóng vai: Học sinh vào vai nhà đầu tư – người trình bày ý tưởng – cố vấn, từ đó rèn luyện kỹ năng mềm và nhận thức đúng về các năng lực cần thiết của người kinh doanh.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
Đạo đức kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được quan niệm, vai trò của đạo đức kinh doanh. – Chỉ ra được các biểu hiện của đạo đức kinh doanh. – Biết tìm tòi, học hỏi phẩm chất đạo đức của nhà kinh doanh. – Vận động người thân trong gia đình thực hiện đạo đức kinh doanh. – Phê phán được những biểu hiện vi phạm đạo đức kinh doanh. 	<p>Địa chỉ: Tất cả các YCCĐ của chủ đề</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục phẩm chất cần, kiệm liêm chính (tinh thần trung thực, trách nhiệm, chủ động, cần cù, sáng tạo trong học tập và lao động - phẩm chất của người kinh doanh chân chính) - Giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, ý thức bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất – kinh doanh. - Giáo dục kỹ năng phân tích, đánh giá hành vi sai trái, xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh. <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diễn đàn học sinh: “Kinh doanh tử tế – trách nhiệm với cộng đồng” - Trải nghiệm gắn với gia đình có kinh doanh nhỏ, buôn bán. - Tình huống: Thảo luận các trường hợp vi phạm đạo đức kinh doanh như: gian lận, trốn thuế, thất thoát tài sản, lãng phí nguồn lực... - Đóng vai: HS vào vai người tiêu dùng – người kinh doanh – cơ quan quản lý để xử lý tình huống đạo đức
Văn hoá tiêu dùng	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế. – Nêu được khái niệm và vai trò của văn hoá tiêu dùng. – Mô tả được một số đặc điểm trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam và các biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng. – Thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hoá. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 3: Mô tả được một số đặc điểm trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam và các biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng</p> <p>YCCĐ 4: Thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hoá</p> <p>YCCĐ 5: Phê phán biểu hiện thiếu văn hoá trong tiêu dùng; tuyên truyền hành vi đúng</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung, mức độ, hình thức, phương pháp tích hợp
	<ul style="list-style-type: none"> Phê phán những biểu hiện không có văn hoá trong tiêu dùng; tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hoá. 	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giáo dục hành vi tiêu dùng tiết kiệm, chống lãng phí. <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tình huống: Xây dựng tình huống tiêu dùng hàng ngày và yêu cầu học sinh đưa ra cách ứng xử phù hợp (VD: quảng cáo sai lệch, hành vi tiêu dùng lãng phí...) Dự án: Học sinh thực hiện dự án truyền thông nhỏ “Hãy là người tiêu dùng có văn hóa” thông qua poster, video hoặc phỏng vấn thực tế Thảo luận nhóm: Phân tích các biểu hiện tiêu dùng không có văn hóa và đề xuất biện pháp cải thiện

LỚP 12

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung tích hợp
Tăng trưởng và phát triển kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> Phân biệt được tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế. Nêu được các chỉ tiêu của tăng trưởng, phát triển kinh tế. Giải thích được vai trò của tăng trưởng, phát triển kinh tế. Nhận biết được mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với sự phát triển bền vững. Tham gia các hoạt động góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng, phát triển kinh tế. Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế; phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 4: Nhận biết được mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với sự phát triển bền vững.</p> <p>YCCĐ 5: Tham gia các hoạt động góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng, phát triển kinh tế</p> <p>YCCĐ 6: Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế; phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giáo dục ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện và vận động người thân thực hiện một số việc làm góp phần PCTN, lãng phí, tiêu cực. Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính. <p>Mức độ: Tích hợp liên hệ/bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> Khám phá: Học sinh tìm hiểu một mô hình kinh tế xanh, phát triển bền vững tại địa phương hoặc Việt Nam;

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung tích hợp
		<p>- Tình huống: Đưa ra các hành vi gây tổn hại đến sự phát triển kinh tế như phá rừng, xả thải, trốn thuế... để học sinh phân tích, đánh giá</p> <p>- Thảo luận nhóm về “tăng trưởng nhanh” và “phát triển bền vững”, rèn kỹ năng tư duy phản biện và lựa chọn giá trị đúng đắn</p>
Hội nhập kinh tế quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái niệm hội nhập kinh tế quốc tế. – Giải thích được hội nhập kinh tế quốc tế là cần thiết đối với mọi quốc gia. – Liệt kê được các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế. – Xác định được trách nhiệm của bản thân trong hội nhập kinh tế quốc tế. – Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 4. Xác định được trách nhiệm của bản thân trong hội nhập kinh tế quốc tế. YCCĐ 5. Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>Nội dung: - Giáo dục ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện và vận động người thân thực hiện một số việc làm góp phần PCTN, lãng phí, tiêu cực. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức và lối sống liêm chính.</p> <p>Mức độ: Tích hợp liên hệ Hình thức, phương pháp: - Phân tích trường hợp: vi phạm chính sách PCTN, lãng phí, tiêu cực trong môi trường hội nhập</p>
Lập kế hoạch kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh. – Giải thích được sự cần thiết phải lập kế hoạch kinh doanh. – Diễn giải được các bước lập kế hoạch kinh doanh. – Lập được kế hoạch kinh doanh và mô tả được kế hoạch kinh doanh của bản thân dưới hình thức bài tập thực hành. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ: Lập được kế hoạch kinh doanh và mô tả được kế hoạch kinh doanh của bản thân dưới hình thức bài tập thực hành.</p> <p>Nội dung: - Trình bày được ý nghĩa của việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh. - Tích cực, chủ động rèn luyện giá trị đạo đức cần, kiệm, liêm chính.</p> <p>Mức độ: tích hợp bộ phận Hình thức, phương pháp - Dự án: HS xây dựng kế hoạch kinh doanh nhỏ mang tính nhân văn, thân thiện với cộng đồng. - Tình huống: “Nếu sản phẩm có lời nhưng gây hại môi trường, em có làm không? Vì sao?”</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung tích hợp
		<p>- Tự học: HS viết nhật ký “Tôi muốn trở thành người kinh doanh có đạo đức như thế nào?”</p>
<p>Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được khái niệm trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. – Liệt kê được các hình thức thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. – Trình bày được ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. – Xác định được trách nhiệm của công dân khi tham gia điều hành doanh nghiệp. – Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 3: Trình bày được ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. YCCĐ 4: Xác định được trách nhiệm của công dân khi tham gia điều hành doanh nghiệp. YCCĐ 5: Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung: - Nêu được chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước PCTN, lãng phí, tiêu cực - Giáo dục tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi người lao động</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp: - Tình huống: Học sinh nhận diện các biểu hiện thiếu trách nhiệm như gây ô nhiễm, bóc lột lao động, trốn thuế... để từ đó thảo luận và đề xuất giải pháp - Đóng vai: Học sinh nhập vai giám đốc doanh nghiệp đối diện với các quyết định liên quan đến trách nhiệm xã hội - Thảo luận nhóm: Tranh luận giữa lợi nhuận doanh nghiệp và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp</p>
<p>Quản lý thu, chi trong gia đình</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được thế nào là quản lý thu, chi trong gia đình – Giải thích được sự cần thiết phải quản lý thu, chi trong gia đình. – Đánh giá được thói quen chi tiêu và các mục tiêu tài chính của gia đình. – Tham gia lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu, chi hợp lý trong gia đình. 	<p>Địa chỉ: YCCĐ 4. Tham gia lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu, chi hợp lý trong gia đình. YCCĐ 3. Đánh giá được thói quen chi tiêu và các mục tiêu tài chính.</p> <p>Nội dung: - Giáo dục phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính (tinh thần trung thực, trách nhiệm, chủ động, cần cù, sáng tạo trong học tập và lao động - phẩm chất của người kinh doanh chân chính)</p> <p>- Giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, ý thức bảo vệ môi trường trong hoạt động sản</p>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Địa chỉ, nội dung tích hợp
		<p>xuất – kinh doanh; ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tiết kiệm, cần kiệm trong gia đình Việt Nam.</p> <p>Mức độ: Tích hợp bộ phận</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập tình huống: “Nếu em muốn mua một món đồ xa xỉ, bố mẹ không đồng ý, em sẽ xử lý thế nào?” - Dự án: HS lập kế hoạch thu – chi gia đình tháng tới (giả định), đảm bảo cân đối và văn minh tài chính. - Tranh biện: “Chi tiêu để thoả mãn cá nhân có đáng bị phê phán không?” - Nhật ký tài chính cá nhân: HS ghi chép 3 ngày chi tiêu, phân tích, và rút ra bài học về kỷ luật tài chính.
<p>Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác. – Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế bằng những hành vi phù hợp. – Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế. 	<p>Địa chỉ:</p> <p>YCCĐ 2. Tự giác thực hiện các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế.</p> <p>YCCĐ 3. Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm, nhận biết được hậu quả, tác hại.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục ý thức tự trọng, tự giác, kỷ luật và tôn trọng pháp luật trong kinh doanh, tài chính và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực. <p>Mức độ: tích hợp bộ phận/liên hệ</p> <p>Hình thức, phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tình huống thực tiễn: “Một người bán hàng online không khai báo thuế, có bị xử lý không?” → HS thảo luận và rút ra hậu quả của hành vi không khai báo thuế. – Hợp tác nhóm: Xử lý tình huống vi phạm: gian lận thương mại, xâm phạm tài sản. - Phân biệt hành vi đúng luật và hành vi sai trái về sở hữu, nghĩa vụ thuế, quyền kinh doanh.

Như vậy, tích hợp các nội dung về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính không chỉ là truyền đạt kiến thức về pháp luật mà còn là quá trình hình thành hệ giá trị đạo đức: trung thực – trách nhiệm – minh bạch – liêm chính. Trong kỷ nguyên chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, giáo dục phòng, chống tham nhũng cho học sinh trung học phổ thông cần được đổi mới phương pháp tiếp cận: kết hợp giữa kiến thức pháp luật và kỹ năng sống, gắn

với tình huống thực tiễn, ứng dụng công nghệ thông tin để giảng dạy và đánh giá giúp học sinh nhận diện hành vi sai trái; rèn luyện năng lực phản biện, thái độ không khoan nhượng với cái xấu và phát triển kỹ năng nói "không" với tiêu cực.

b3) Trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Đây là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi, Thông qua đó học sinh có thể chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12. Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của học sinh trong các mối quan hệ với bản thân, xã hội, môi trường tự nhiên và nghề nghiệp; được triển khai qua bốn mạch nội dung hoạt động chính: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp.

Ở cấp trung học phổ thông, ngoài các hoạt động hướng đến cá nhân, xã hội, tự nhiên tiếp tục được phát triển dựa trên nội dung cấp Trung học cơ sở thì nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp sẽ “tập trung hơn vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp. Thông qua các hoạt động hướng nghiệp, học sinh được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp, làm cơ sở để tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp và rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai”.

Tích hợp nội dung PCTN, lãng phí và đạo đức liêm chính cho học sinh THPT thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có thể được thực hiện trong các mạch nội dung hoạt động của chương trình để lồng ghép tích hợp các nội dung về tiết kiệm, lãng phí và các giá trị đạo đức cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư

Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của các mạch nội dung hoạt động, giáo viên thiết kế các chủ đề để tích hợp nội dung PCTN, lãng phí và đạo đức liêm chính phù hợp để tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường hoặc hình thức câu lạc bộ phù hợp với nội dung tích hợp.

Ví dụ: Chương trình lớp 10

Nội dung hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Nội dung tích hợp	Cách thực thực hiện
Hoạt động hướng vào bản thân	Chỉ ra đặc điểm tính cách, quan điểm sống, phát huy điểm mạnh. (Hoạt động khám phá bản thân)	Giáo dục, rèn luyện giá trị đạo đức liêm chính	Thiết kế các hoạt động giúp học sinh xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính.
	Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý (Hoạt động rèn luyện bản thân).	GD lối sống tiết kiệm, chống lãng phí	Trang bị kỹ năng quản lý tài chính cá nhân, chi tiêu có kế hoạch.
Hoạt động hướng đến xã hội (Hoạt động chăm sóc gia đình)	Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình	GD lối sống tiết kiệm, chống lãng phí	Thiết kế hoạt động yêu cầu học sinh đề xuất và thực hiện 1 biện pháp phát triển kinh tế gia đình và báo cáo kết quả thực hiện
Hoạt động hướng nghiệp (Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp)	Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	Giáo dục, rèn luyện giá trị đạo đức liêm chính	Thiết kế hoạt động yêu cầu học sinh xác định nghề yêu thích và xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức năng lực cần thiết của nghề yêu thích và báo cáo kết quả thực hiện

Chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế theo hướng vừa đồng tâm, vừa tuyến tính, xuyên suốt từ lớp 1 đến lớp 12 với các mạch nội dung hoạt động thống nhất: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp. Do đó, các mạch nội dung hoạt động ở các lớp tương đối thống nhất, chỉ khác nhau về mức độ yêu cầu cần đạt. khi nghiên cứu tích hợp nội dung PCTN, lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính trong hoạt động này ở các khối lớp 11 và lớp 12, giáo viên nghiên cứu lựa chọn các yêu cầu cần đạt tương ứng với các mạch nội dung hoạt động trong bảng ví dụ của lớp 10 nêu trên để thiết kế các hoạt động yêu cầu học sinh thực hiện, điều chỉnh những điểm chưa phù hợp và báo cáo kết quả thực hiện (chỉ rõ những thuận lợi, khó khăn và giải pháp khắc phục).

b4) Tích hợp thông qua nội dung giáo dục của địa phương

Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, ... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương.

Ở cấp THPT, nội dung giáo dục của địa phương có vị trí tương đương các môn học khác. Hiện nay, các tỉnh, thành phố đã có nội dung tài liệu giáo dục địa phương và được đưa vào giảng dạy ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Căn cứ vào Tài liệu được phê duyệt và khung nội dung PCTN, lãnh phí, các cơ sở giáo dục lựa chọn các nội dung tích hợp phù hợp để tổ chức thực hiện. Mạch nội dung thích hợp để lựa chọn tích hợp trong nội dung giáo dục của địa phương là mạch nội dung về giá trị đạo đức, văn hóa và giáo dục chính trị - xã hội. Căn cứ vào các chủ đề, bài học của mạch nội dung này, các tổ, nhóm chuyên môn xác định các địa chỉ có thể tích hợp được để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

2.3.3. Giáo dục phòng, chống tham nhũng, lãng phí và đạo đức liêm chính cho học sinh thông qua một số hoạt động giáo dục khác của nhà trường

Bên cạnh một số hoạt động tích hợp nội dung PCTN trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục các cơ sở giáo dục có thể tổ chức thực hiện nội dung này trong các hoạt động giáo dục khác của nhà trường như hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ hoặc trong các phong trào thi đua và các hoạt động phát triển năng lực tự chủ, tự học của học sinh. Cụ thể:

Tổ chức các hoạt động tập thể: tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, sân khấu hóa, hoặc cuộc thi sáng tác tranh, kịch, slogan, video tuyên truyền về chủ đề PCTN, lãng phí, tiêu cực; buổi tọa đàm về giáo dục, rèn luyện phẩm chất cần, kiệm, liêm chính, sử dụng đúng tài sản chung, trung thực trong học tập, công bằng trong đánh giá... Các hoạt động này giúp học sinh không chỉ tiếp cận kiến thức mà còn rèn luyện tư duy phản biện, khả năng phân tích tình huống và lựa chọn hành vi đúng đắn, hình thành thái độ tích cực, chủ động đấu tranh với các biểu hiện gian lận, thiếu minh bạch trong học đường.

Tổ chức thông qua hoạt động tự học, tự bồi dưỡng: Với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ trong giai đoạn hiện nay, con người có nhiều cơ hội học tập để phát triển bản thân. Vì vậy, để trở thành công dân toàn cầu thì mỗi người phải không ngừng tự học, tự bồi dưỡng bản thân để ngày càng hoàn thiện đáp ứng đòi hỏi của xã hội.

Trong hoạt động giáo dục PCTN, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh THPT, tự giáo dục là một hình thức có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả, chất lượng. Quá trình tự giáo dục về đạo đức liêm chính đòi hỏi học sinh phải nhận thức được tầm quan trọng, chủ động học hỏi, tìm kiếm tri thức phù hợp. Từ đó, giúp cho học sinh tự nhận thức, tự đánh giá được hành vi đạo đức của bản thân trên cơ sở các chuẩn mực về cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Thông qua quá trình tự giáo dục, học sinh sẽ từng bước hoàn thiện phẩm chất đạo đức của bản thân.

2.4. Một số phương pháp giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính

2.4.1. Phương pháp nêu gương

Phương pháp nêu gương là phương pháp dùng những tấm gương mẫu mực cụ thể, những tấm gương tốt để giáo dục học sinh, khuyến khích học sinh bắt chước và làm theo những tấm gương tốt đó.

Trong giáo dục đạo đức, pháp luật nói chung, việc sử dụng phương pháp nêu gương là vô cùng quan trọng. Thông qua các tấm gương điển hình, người tốt việc tốt trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, học sinh được tìm hiểu các việc làm, đức tính tốt đẹp của những con người cụ thể. Trên cơ sở đó, học sinh thấy được ý nghĩa, giá trị của đạo đức liêm chính, có niềm tin và thực hiện trong cuộc sống.

Cách thực hiện:

Bước 1: Giáo viên lựa chọn và giới thiệu tấm gương đạo đức liêm chính cho học sinh.

Bước 2: Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận về tấm gương đạo đức liêm chính, giúp học sinh rút ra bài học cho bản thân.

Bước 3: Hướng dẫn học sinh thực hành tấm gương đạo đức liêm chính trong học tập và cuộc sống.

Một số yêu cầu khi sử dụng phương pháp nêu gương:

- Giáo viên cần lựa chọn tấm gương điển hình, phù hợp đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tạo ra ấn tượng tốt, cảm xúc mạnh để kích thích thái độ, tình cảm lành mạnh ở học sinh khi giáo dục đạo đức liêm chính.

- Khi phân tích tấm gương đạo đức liêm chính cho học sinh, giáo viên phải giới thiệu tấm gương một cách rõ ràng, hấp dẫn, phân tích nội dung, ý nghĩa, những bài học rút ra từ những tấm gương đó, nhằm giúp học sinh nhận thức đầy đủ ý nghĩa và có ý thức noi theo trong học tập và cuộc sống.

- Nếu sử dụng các tấm gương trong lớp hay trường học, giáo viên cần khách quan, công bằng, đúng mực.

- Trong khi phân tích các tấm gương về đạo đức liêm chính, giáo viên không được “thổi phồng” mà chỉ cần tập trung vào thái độ, suy nghĩ, việc làm thể hiện rõ nét đạo đức liêm chính của tấm gương để học sinh nhận thức được và noi theo.

2.4.2. Phương pháp thảo luận nhóm

Phương pháp thảo luận nhóm là phương pháp trong đó học sinh được chia thành các nhóm nhỏ và trong một thời gian nhất định các nhóm cùng nhau thảo luận để giải quyết những vấn đề đặt ra.

Trong giáo dục PCTN lắng nghe, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm sẽ giúp các em phát huy được tính tích cực của bản thân. Thông qua quá trình làm việc nhóm, học sinh được trao đổi, chia sẻ hiểu biết của mình về các nội dung liên quan đến đạo đức liêm chính, phòng chống tham nhũng. Trên cơ sở đó, học sinh kiến tạo được tri thức cho bản thân, định hướng hoạt động và tích cực tham gia vào đấu tranh chống tham nhũng trong cuộc sống.

Cách thực hiện:

Phương pháp thảo luận nhóm được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Giáo viên lựa chọn và giới thiệu chủ đề thảo luận cho học sinh.

Bước 2: Giáo viên chia lớp thành những nhóm nhỏ, giao nhiệm vụ cho các nhóm, quy định thời gian và phân công nhiệm vụ cho từng nhóm.

Bước 3: Các thành viên trong nhóm làm việc cá nhân và làm việc chung tiến hành thảo luận giải quyết các nhiệm vụ được giao, ghi lại kết quả thảo luận.

Bước 4: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp, các nhóm khác lắng nghe và góp ý, trao đổi ý kiến, nhận xét, bổ sung.

Bước 5: GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm, tổng kết lại những nội dung, vấn đề mà học sinh cần nắm vững, định hướng nhận thức, hành vi của học sinh.

Một số yêu cầu khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm:

- Lựa chọn các chủ đề về phòng chống tham nhũng phù hợp với đối tượng học sinh. Bởi hoạt động của các em chủ yếu là ở gia đình, nhà trường còn ngoài xã hội thì chủ yếu là các hoạt động mang tính tập thể, cộng đồng. Do đó, các chủ đề thảo luận phải được giáo viên cân nhắc, lựa chọn, tích hợp nội dung tham nhũng, phòng chống tham nhũng một cách khéo léo, không quá sức với học sinh và phù hợp với trải nghiệm của các em trong thực tiễn cuộc sống. Nội dung thảo luận nhóm được giáo viên hướng dẫn thông qua hệ thống các câu hỏi để học sinh nghiên cứu, trao đổi tìm ra bản chất của vấn đề, biện pháp giải quyết, ... Nếu tích hợp vào các bài học hay chủ đề thì nội dung thảo luận không làm nặng thêm kiến thức.

- Nhóm làm việc của học sinh phải được phân chia theo các tiêu chí cụ thể và thay đổi các tiêu chí để học sinh có thể tham gia vào nhiều nhóm khác nhau trong các giờ học. Số lượng các nhóm không quá đông đảm bảo các thành viên được tương tác, trao đổi với nhau. Đồng thời, mỗi nhóm sẽ có một nhóm trưởng để quản lý, phân công công việc cho các thành viên. Trong thảo luận về tham nhũng, phòng chống tham nhũng cũng như các nội dung của giáo dục đạo đức liên chính, sự đa dạng của các nhóm sẽ đưa tới việc xuất hiện nhiều ý kiến khác nhau. Từ đó, học sinh không chỉ phát huy được năng lực của bản thân mà còn học hỏi được từ các bạn trong làm việc nhóm.

- Nhiệm vụ thảo luận nhóm có thể giống nhau hoặc khác nhau tùy theo nội dung giáo dục đạo đức liên chính và mục đích sử dụng phương pháp của giáo viên. Tuy nhiên, cần lưu ý, trong quá trình giao nhiệm vụ cho các nhóm, giáo viên cần có sự đồng hành với học sinh. Giáo viên có những hỗ trợ cần thiết khi các nhóm gặp khó khăn trong tìm hiểu các vấn đề về nội dung giáo dục đạo đức liên chính để nhận thức và đấu tranh chống tham nhũng.

2.4.3. Phương pháp giải quyết vấn đề

Phương pháp giải quyết vấn đề là phương pháp mà trong đó việc đặt ra và hướng dẫn học sinh giải quyết vấn đề trong các tình huống nhằm giúp học sinh tư duy, tìm ra cách thức giải quyết từ đó lĩnh hội tri thức, kỹ năng.

Các vấn đề trong cuộc sống thì vô cùng đa dạng, phong phú và luôn thay đổi. Sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề trong giáo dục PCTN lành phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liên chính cho học sinh giúp các em nhận thức được sự cần thiết phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức liên chính trong cuộc sống để góp phần xây dựng đất nước.

Cách tiến hành:

Phương pháp giải quyết vấn đề được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Giáo viên đưa học sinh vào tình huống có vấn đề (hoặc có thể gợi ý cho học sinh tự tạo ra tình huống có vấn đề) giúp học sinh nhận thức được vấn đề. Từ đó, học sinh phát biểu được vấn đề dưới dạng “mâu thuẫn nhận thức” của chính mình. Cụ thể, đó

là mâu thuẫn giữa những cái đã biết với những cái chưa biết và HS muốn tìm tòi để giải quyết vấn đề mâu thuẫn đó.

Bước 2: Học sinh đề xuất giả thuyết giải quyết vấn đề, đưa ra các phương án và lập kế hoạch để giải quyết vấn đề theo giả thuyết đã đặt ra.

Bước 3: Học sinh thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề đã đề ra. Trên cơ sở đó, đánh giá việc thực hiện giả thuyết đặt ra và chuyển sang bước tiếp theo. Trong trường hợp, nếu như cách thức giải quyết vấn đề chưa đúng thì quay trở lại bước 2 để chọn giả thuyết khác.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá và kết luận. Trong đó, giáo viên tổ chức cho học sinh rút ra kết luận về cách giải quyết vấn đề trong tình huống đã được đặt ra.

Một số yêu cầu khi sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề:

- Giáo viên trên cơ sở phân tích nội dung giáo dục PCTN lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh và căn cứ vào trình độ nhận thức, trải nghiệm của học sinh cần lựa chọn các vấn đề phù hợp.

- Giáo viên cần chú ý đến mức độ tham gia của học sinh vào giải quyết vấn đề, tạo động lực để học sinh đưa ra các giả thuyết, biện pháp giải quyết vấn đề một cách sáng tạo để phát huy tính tích cực của học sinh.

- Giáo viên cần nêu vấn đề một cách khéo léo, hỗ trợ học sinh giải quyết vấn đề, cung cấp các thông tin cần thiết cho học sinh (nếu có), giúp học sinh phát hiện vấn đề chính xác, đầy đủ và tự lựa chọn được các giả thuyết giải quyết vấn đề.

2.4.4. Phương pháp xử lý tình huống

Phương pháp xử lý tình huống là phương pháp dạy học trong đó giáo viên đặt ra các tình huống có vấn đề và tổ chức cho học sinh xem xét, phân tích để xác định cách giải quyết, xử lý vấn đề/tình huống đó một cách có hiệu quả, phù hợp với các chuẩn mực đạo đức, pháp luật trong thực tiễn.

Cách tiến hành:

Phương pháp xử lý tình huống được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Giáo viên nêu tình huống và hướng dẫn học sinh nghiên cứu để nhận dạng, xác định tình huống. Cụ thể, học sinh cần trả lời các câu hỏi: Tình huống xảy ra ở đâu? Tình huống xảy ra khi nào? Xảy ra với ai? Vấn đề cần giải quyết là gì?

Bước 2: Giáo viên sẽ giao nhiệm vụ xử lý tình huống cho học sinh làm việc cá nhân hoặc theo nhóm và hướng dẫn các bước để học sinh xử lý tình huống. Trong đó, học sinh cần thu thập thông tin có liên quan đến tình huống đặt ra; liệt kê/phân đoán các cách giải quyết có thể có; phân tích, đánh giá kết quả mỗi cách giải quyết; so sánh kết quả các cách giải quyết; lựa chọn cách giải quyết tối ưu nhất cho tình huống đặt ra.

Bước 3: Học sinh làm việc cá nhân hay theo nhóm để đề xuất các cách xử lý tình huống và lựa chọn cách xử lý tình huống phù hợp với vấn đề đặt ra.

Bước 4: Giáo viên tổng kết các ý kiến của học sinh và định hướng cho các cách giải quyết, xử lý tình huống phù hợp với quy định của pháp luật và chuẩn mực đạo đức của xã hội.

Một số yêu cầu khi thực hiện phương pháp xử lý tình huống:

- Giáo viên căn cứ vào nội dung giáo dục PCTN lãng phí, tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh cần lựa chọn các tình huống phù hợp để tích hợp vào các chủ đề, bài học. Đồng thời, các tình huống đó cần phù hợp với trình độ nhận thức và gần gũi với cuộc sống thực của học sinh trung học phổ thông.

- Giáo viên xây dựng hoặc sưu tầm các tình huống phải chứa đựng những mâu thuẫn cần giải quyết, gợi ra cho học sinh các hướng suy nghĩ, cách giải quyết vấn đề khác nhau để qua đó giúp HS nhận thức và vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

- Trong xử lý tình huống, giáo viên có thể tổ chức cho các học sinh làm việc cá nhân hay theo nhóm để xử lý, giải quyết cùng một tình huống hoặc các tình huống khác nhau, tùy theo mục đích của hoạt động giáo dục đạo đức liên chính.

2.4.5. Phương pháp dự án

Phương pháp dạy học dự án là phương pháp mà trong đó, học sinh tự lực thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tạo ra các sản phẩm có thể chia sẻ, giới thiệu với mọi người.

Dạy học dự án là một trong những phương pháp dạy học tích cực hiện nay. Việc sử dụng phương pháp dạy học dự án giúp học sinh được tìm hiểu thực tiễn, nghiên cứu các vấn đề, phát triển nhận thức của bản thân và rút ra được bài học cho bản thân.

Cách tiến hành:

Phương pháp dự án được tiến hành theo các bước sau:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị dự án đề xuất ý tưởng và chọn đề tài

Giai đoạn 2: Thực hiện dự án với sự giúp đỡ của giáo viên thì học sinh tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ được giao với các hoạt động: như đề xuất các phương án giải quyết và kiểm tra, nghiên cứu tài liệu, tiến hành các thí nghiệm, trao đổi và hợp tác với các thành viên trong nhóm. Trong dự án, giáo viên cần tôn trọng kế hoạch đã xây dựng của các nhóm, cần tạo điều kiện cho HS trao đổi, thu thập tài liệu, tìm kiếm thông tin, cùng nhau đánh giá công việc, chỉnh sửa để đạt được mục tiêu.

Giai đoạn 3: Báo cáo và đánh giá dự án. Học sinh thu thập kết quả, công bố sản phẩm trước lớp. Sau đó, giáo viên và học sinh tiến hành đánh giá. Học sinh có thể tự nhận xét quá trình thực hiện dự án và tự đánh giá sản phẩm nhóm mình và đánh giá nhóm khác. Giáo viên đánh giá toàn bộ quá trình thực hiện dự án của HS, đánh giá sản phẩm và rút kinh nghiệm để thực hiện những dự án tiếp theo.

Một số yêu cầu khi thực hiện phương pháp dự án:

- Giáo viên đề xuất hoặc để học sinh đề xuất các dự án có nội dung liên quan đến giáo dục đạo đức liên chính, đấu tranh chống tham nhũng phù hợp với lứa tuổi của bản thân.
- Giáo viên cần có hỗ trợ và hướng dẫn các em thực hiện các dự án khi khảo sát hay phỏng vấn, điều tra về thực hiện đạo đức liên chính, phòng chống tham nhũng.
- Giáo viên cần giúp học sinh phát huy tối đa tính tích cực của bản thân trong thực hiện dự án để các em được làm và trải nghiệm.

2.4.6. Phương pháp đóng vai

Phương pháp đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS được thực hành, được “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định mà giáo viên đưa ra hoặc học sinh tự xây dựng.

Cách tiến hành:

Bước 1: Giáo viên nêu chủ đề đóng vai, chia nhóm và nêu tình huống, giao nhiệm vụ đóng vai cho từng nhóm. Ở đây, mỗi tình huống có thể phân công một hoặc một vài nhóm cùng tham gia đóng vai. Đồng thời, giáo viên cần quy định rõ thời gian chuẩn bị và thời gian đóng vai của mỗi nhóm.

Bước 2: Các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản và phân công nhiệm vụ đóng vai cho từng thành viên. Giáo viên sẽ gợi ý, giúp đỡ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ khi cần thiết.

Bước 3: Các nhóm thực hành đóng vai.

Bước 4: Giáo viên tổ chức tiến hành thảo luận lớp, nhận xét về cách ứng xử, cách thể hiện của các vai diễn. Giáo viên kết luận và định hướng cho học sinh cách ứng xử tích cực trong tình huống được giao.

Các yêu cầu khi sử dụng phương pháp đóng vai:

- Nội dung của tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề.
- Nội dung tình huống đóng vai cần đảm bảo phù hợp với lứa tuổi, trình độ học sinh và điều kiện lớp học.
- Giáo viên cần chú ý, tình huống đóng vai không được quá dài và phức tạp. và có nhiều cách giải quyết; không cho trước “ kịch bản”, lời thoại.
- Giáo viên phải đảm bảo thời gian phù hợp, đủ cho học sinh thảo luận xây dựng kịch bản và chuẩn bị đóng vai. Giáo viên khuyến khích học sinh có đạo cụ, phương tiện cần thiết.
- Học sinh có thể xung phong hoặc tự phân công nhau đảm nhận các nhân vật trong tình huống và chú ý phát huy tính tích cực của tất cả các thành viên.